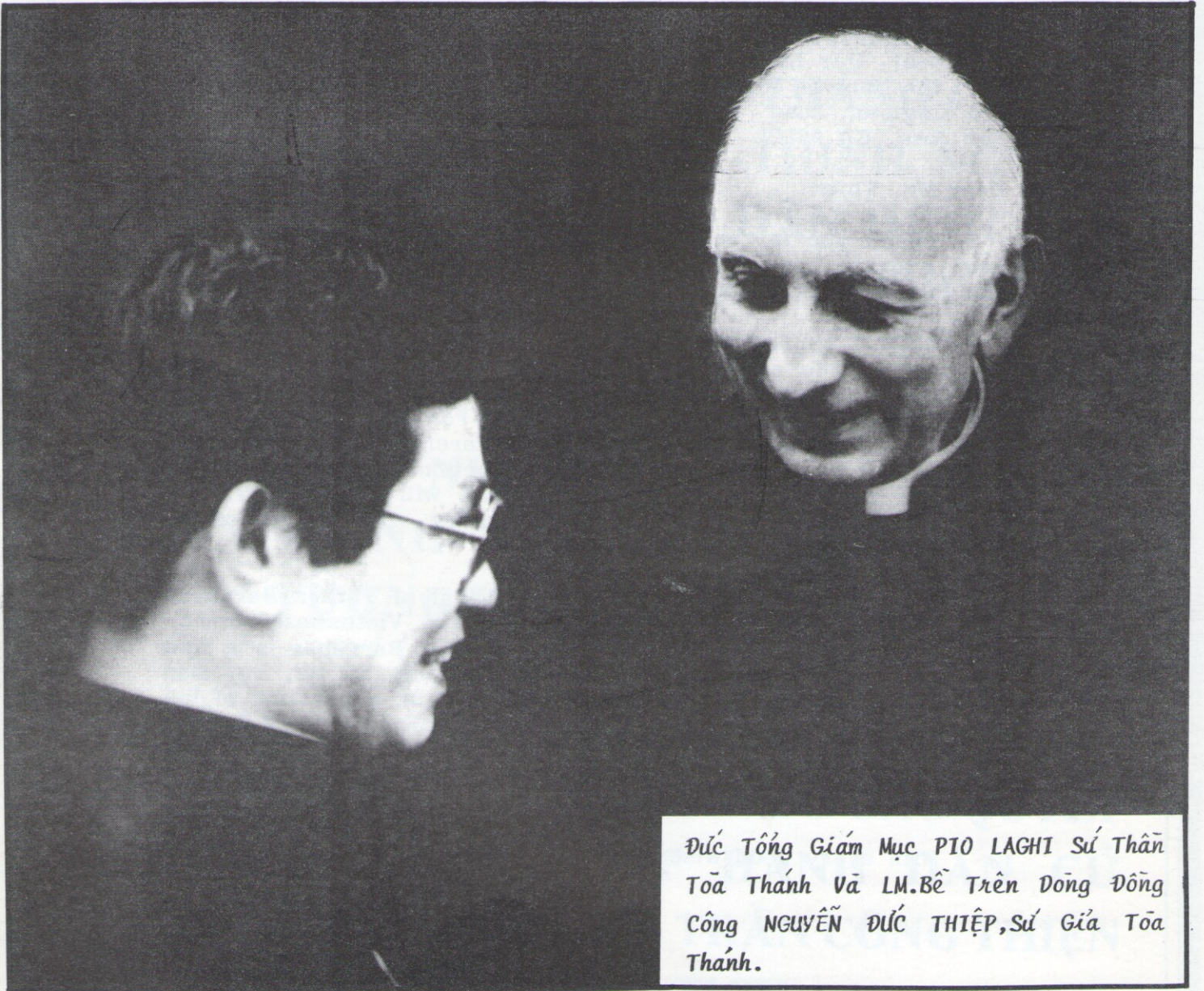


BẢN TIN

CHÍNH NGHĨA

DO ỦY BAN BẢO VỆ CÔNG LÝ và HÒA BÌNH
TẠI GIÁO PHẬN SAN JOSE CHỦ TRƯỞNG



Đức Tổng Giám Mục PÍO LAGHI Sứ Thần
Tòa Thánh và LM. Bê Trê n Đông Đông
Công NGUYỄN ĐỨC THIỆP, Sứ Giả Tòa
Thánh.

Đại Diện Ủy Ban: - Ô. TRẦN AN BÀI - Ô. ĐỖ ĐIỆN THOẠI
- Ô. NGUYỄN VĂN HIỆT - Ô. PHẠM TIẾN
- Bà NGUYỄN DUY LIÊN - Ô. VŨ HUYNH TRƯỞNG

592 BALTIC WAY. SAN JOSE, CA 95111

Đ.T. (408) 227-0739



3339 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W.
WASHINGTON, D. C. 20008-3687

APOSTOLIC NUNCIATURE
UNITED STATES OF AMERICA

No. 4071/86/6

September 24, 1986

This No. Should Be Prefixed to the Answer

Mr. Joseph Tran Cong Thien
President, Our Lady Queen of
the Martyrs Mission
685 Singleton Road
San Jose, CA 95111

Dear Mr. Thien:

Thank you for your letter of September 18, 1986, by which you provide me with current information relative to the Vietnamese Catholic Community, San Jose, California.

While I appreciate very much your interest in keeping me apprised of the sentiments of the Vietnamese community, I respectfully remind you that, as Ordinary of the Diocese of San Jose, Bishop DuMaine enjoys the esteem of this office and the Holy See. I would encourage you, therefore, in a spirit of charity and good will, to work in conjunction with the Bishop in order to achieve that reconciliation which will bring unity, not only to the Vietnamese Catholic Community, but to the entire Catholic community in the Diocese.

I am pleased to learn that the arrival of Father Barnabas Nguyen Duc Thiep has been received by the Vietnamese community as a sign of interest and care. Father Barnabas is a fine priest and comes highly recommended, not only by me, but also by His Eminence Bernard Cardinal Law. As an expression of his pastoral concern, Bishop DuMaine has welcomed Father to the Diocese of San Jose. Undoubtedly this presents the opportunity for all to come together in a cooperative effort to alleviate the difficulties which have unfortunately disrupted the local Church.

With every good wish, I am

Sincerely yours in Christ,

Apostolic Pro-Nuncio

**GIÁO DÂN TẠI HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC
THÁNH TỬ ĐẠO SAN JOSE TIẾP TỤC NGUNG
ĐÓNG TIỀN TRONG CÁC THÁNH LỄ VÀ
NGUNG ĐÓNG TIỀN HÀNG THÁNG CHO HỌ
ĐẠO, CHO ĐẾN KHI HAI THỈNH NGUYỆN
CHÍNH ĐÁNG CỦA GIÁO DÂN ĐƯỢC TÒA
GIÁM MỤC SAN JOSE CHẤP THUẬN**

**TỜ THÔNG TIN DO BAN CHẤP HÀNH DÂN
CỬ ĐƯƠNG NHIỆM LÀ CƠ QUAN NGÔN
LUẬN CHÍNH THỨC CỦA HỌ ĐẠO NỮ
VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO**

**GIÁO DÂN HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH
TỬ ĐẠO TRIỆT ĐỂ TUÂN THEO CÁC QUYẾT
ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH DÂN CỬ
ĐƯƠNG NHIỆM DO ÔNG TRẦN CÔNG THIÊN
LÀM CHỦ TỊCH**

THƯ CỦA SỨ THẦN TÒA THÁNH

Sứ Thần Tòa Thánh
Tại Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ

3339 Massachusetts Ave.
N.W., Washington DC 20008/3687

N: 4071/86/6

Ngày 24 tháng 9 năm 1986

Kính gửi:

Ông Giuse Trần Công Thiện
Chủ Tịch Ban Chấp Hành Họ Đạo NVCTTĐ
685 Singleton Road
San Jose, CA 95111

Ông Thiện thân mến,

Xin cảm ơn ông về lá thư đề ngày 18/09/1986, trong đó ông đã cung cấp cho tôi tin tức hiện tại liên quan đến Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại San Jose, California.

Tôi rất tán thưởng mối quan tâm của ông trong việc biểu lộ những thiện cảm của Cộng Đồng Việt Nam dành cho tôi. Tôi trân trọng nhắc nhở ông rằng Đức Giám Mục Pierre DuMaine được sự ngưỡng mộ của Văn phòng tôi và của Tòa Thánh. Bởi vậy, tôi khuyến khích ông, trong tinh thần bác ái và thiện chí, cộng tác với Đức Giám Mục để đạt tới sự hòa giải hầu đem lại sự đoàn kết, không những cho Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam mà còn cho toàn thể Cộng Đồng Công Giáo trong Địa phận.

Tôi rất sung sướng được biết rằng Cộng Đồng Việt Nam đã đón tiếp Cha Barnabas Nguyễn Đức Thiệp. Đây là biểu tượng của thiện chí và quan tâm. Cha Barnabas là một linh mục tốt lành và Ngài đã rất được tín nhiệm không những bởi chính tôi mà còn bởi Đức Hồng Y Bernard Law. Để bày tỏ sự quan tâm của một vị chủ chiên, Đức Giám Mục DuMaine đã đón nhận Cha về địa phận San Jose. Chắc hẳn rằng đây là một cơ hội mọi người xích lại gần nhau trong nỗ lực hợp tác nhằm giảm bớt những nỗi khó khăn chẳng may đã làm chia rẽ Giáo Hội Địa Phương.

Nguyện Chúc mọi ơn lành trong
Chúa Kitô
Pio Laghi
Sứ Thần Tòa Thánh

THƯ CỦA GS. TRẦN CÔNG THIỆN PHÚC ĐÁP SỨ THẦN TÒA THÁNH VATICAN TẠI HOA KỲ

Ngày 1 tháng 10 năm 1986

Kính gửi: Đức Tổng Giám Mục Pio Laghi
Sứ Thần Tòa Thánh Vatican tại Hoa Kỳ
3339 Massachusetts Avenue, N.W.
Washington D.C. 20008

Trọng kính Đức Tổng Giám Mục Sứ Thần Tòa Thánh,

Chúng con đã nhận được thư phúc đáp đề ngày 24 tháng 9, 86 của Sứ Thần. Thay mặt Ban Chấp Hành và toàn thể giáo hữu Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, chúng con hết lòng cảm tạ lòng ưu ái và mối quan tâm mà Sứ Thần đang dành cho Họ Đạo chúng con.

Chúng con muốn nhân cơ hội này xác nhận với Sứ Thần sự vâng phục và lòng trung thành của chúng con đối với Giáo Hội và chúng con mong rằng Đức Giám Mục Pierre Du Maine sẽ hiểu rõ ước vọng của đoàn chiên và rộng lòng thỏa mãn các nhu cầu của cộng đồng giáo hữu chúng con.

Qua những cuộc tiếp xúc mới đây trong hai tuần lễ qua, chúng con rất mến phục tư cách và đức độ của Cha Bề Trên Barnabas Nguyễn Đức Thiệp, vị sứ giả của Sứ Thần gửi đến cộng đồng chúng con. Vâng lời Ngài, với tư cách đại diện cộng đồng, chúng con đã viết thư xin được diện kiến Đức Giám Mục để có dịp trình bày thực trạng và nguyện vọng của giáo dân, đồng thời đóng góp ý kiến xây dựng với Tòa Giám Mục trong việc tìm một giải pháp thỏa đáng nhằm tạo sự hoà giải và đoàn kết trong cộng đồng Dân Chúa.

Do lời đề nghị của Cha Nguyễn Đức Thiệp, Đức Giám Mục đã chấp thuận cho chúng con tổ chức một buổi lễ cầu nguyện bình an, nhân dịp lễ Đức Mẹ Mân Côi, ngày 7 tháng 10, 86, tại Trung Tâm Họ Đạo, dưới sự chủ tọa của Cha. Chắc chắn buổi cầu nguyện này sẽ mang lại niềm phấn khởi và nhờ ơn Đức Mẹ, Họ Đạo chúng con sẽ thoát khỏi tình trạng đau khổ hiện nay.

Chúng con xin đính kèm theo đây Bản Tin Chính Nghĩa Đặc Biệt viết bằng Anh Ngữ nhằm mục đích trình bày với công luận Hoa Kỳ diễn tiến của vấn đề một cách trung thực và khách quan. Chúng con phát hành mười ngàn (10,000) số và sẽ phổ biến đến Hàng Giáo Phẩm Hoa Kỳ, các Linh Mục Việt Nam trên khắp thế giới, các giáo xứ và giáo dân Mỹ trong Giáo Phận San Jose, cũng như các giới chức thuộc hệ thống công quyền của Hạt Santa Clara, tiểu bang California.

Giáo Hữu Họ Đạo tiếp tục lần hạt Mân Côi mỗi ngày, đặc biệt xin Thánh Cả Giuse và các Chân Phước Tử Đạo Việt Nam giúp chúng con giải quyết được những khó khăn hiện tại. Xin Đức Tổng Giám Mục Sứ Thần giúp thêm lời cầu nguyện cho Họ Đạo chúng con. Chúng con sẽ nhắc nhở Anh Chị Em giáo hữu luôn nhớ đến Sứ Thần trong kinh nguyện sớm chiều và xin Thiên Chúa ban mọi phúc lành cho Đức Tổng Giám Mục.

Trân trọng kính chào Đức Tổng Giám Mục Sứ Thần trong tình yêu Chúa Kitô.

Giuse Trần Công Thiệp
Chủ Tịch Ban Chấp Hành.

NHỮNG LỖI LẦM CỦA ĐỨC GIÁM MỤC DUMAINE

(tiếp theo)

Bài của Hồ Sinh Giang Tử

C. TÀN BẠO TRONG TÂM TÌNH

Trong lịch sử thời cổ Âu Á có hai nhân vật tàn bạo được thế giới lưu ý. Trung Hoa có Tần Thủy Hoàng đốt sách giết học trò tiêu diệt văn hóa Khổng Mạnh. Sự tàn bạo của họ Tần muôn đời nghe còn kinh hãi. Đó là Á Châu. Còn ở Âu Châu, có Hoàng Đế Néron cũng khét tiếng dã man, giết người không gớm tay, đốt thành Roma để kiến thiết lại, rồi sợ bị bại lộ đã vu khống và giết người Công Giáo, mở đường chính sách bài đạo cho các vua sau tiếp nối. Các sử gia cho biết lối 300 ngàn đã chết vì đạo Chúa ở Roma.

Tôi đến hý trường Colisée vào một buổi chiều ẩm đạm của tiết đông, lòng chìm xuống khi mắt nhìn những hang thú vật và lối dẫn vào sân trong của hý trường. Thuở xưa khi những người Công Giáo bị dẫn đến đây, toàn thân trói vào cột đá, thì hiệu lệnh của Néron ban ra, đoàn sư tử, hùm beo được mở cửa tung vào, xông ào ạt cầu xé những người theo Chúa Kitô. Tôi đã hôn thêm đất đầm tràn dòng máu đỏ thắm của các thánh xây nên tòa nhà Đức tin kiên cố tại Roma. Văn hào Tertulianô để lại cho đời sau một định luật luôn luôn chứng nghiệm: “Máu Thánh Tử Đạo là hạt giống sinh ra người Công Giáo.” Tôi nhớ đoạn phim “Quo Vadis” (Con đi đâu?) mà ai oán cho Néron tàn bạo. Hình ảnh những con thú xé nát những tấm thân trẻ thơ, phụ nữ, lão ông đang can đảm tuyên xưng danh Đức Kitô cứ ám ảnh tôi hoài mỗi lần nghĩ đến Roma, nghĩ đến quyền hành. Thật là ghê gớm thấy Néron cười ngạo ghê bèn người đẹp chuốc rượu dâng hoa và mắt ông ta khoái trá thấy cảnh thú ăn thịt người.

Gần đây mới xuất hiện cảnh người ăn thịt người. Chuyện xảy ra năm 1982 trong chiếc thuyền ty nạn Việt Nam đung vào hòn đảo nhỏ giữa khơi trong một đêm tối mịt mù không trăng sao. Chiếc thuyền bể, đoàn người hốt hải trèo lên bờ. Đây là một hòn đảo san hô không nước, không sinh vật. Sau khi dùng hết lương thực mang đi, đoàn người chết lần chết mòn. Những người sống sót là những người nghĩ rằng nếu không có gì bỏ vào bao tử thì sẽ

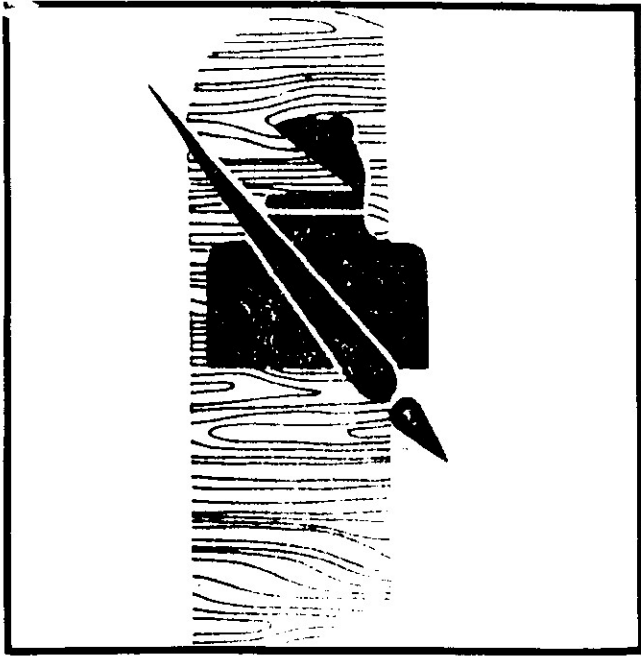
chung một số phận, nên sau khi lạy Trời Phật chứng giám và tạ tội với người chết họ đã phải ăn chính thân thể của bạn hữu, quyền thuộc để dần cơn đói xuống, chờ một phép lạ để được cứu sống. Trong số người sống sót tôi có gặp một thanh niên tuấn tú. Bây giờ anh ta hay nổi cơn điên. Có lần anh vác dao rượt người cô chạy cùng thành phố. Cảnh sát bắt rồi lại thả bởi vì cơn điên chỉ đến trong giây phút và khi cảnh sát bắt được anh thì anh lại rất bình thường. Anh ta kể rằng có một lúc nào đó tự nhiên anh nhớ đến cái cảnh tượng hãi hùng cầm con dao xẻo từng miếng thịt sống mà ăn. Anh rùng rợn nghĩ mình là một con vật đầy thú tính dã man rồi anh mất trí cho đến khi tỉnh lại không còn biết mình hành xử gì trong khoảnh khắc vô định kia.

Hôm nay tôi nghĩ đến những người Công Giáo Việt Nam. Họ là con cháu của các đấng thánh, thế mà họ bị chia làm hai để cầu xé nhau, để ăn thịt nhau. Họ giết nhau nhân danh tình thương, bác ái, đức tin, vâng lời, nhân danh Chúa Kitô. Vì sao vậy? Vì một Giám Mục có tên Pierre Du Maine. Hãy xem một Giám Mục khi tàn bạo sẽ như thế nào.

1. NGUNG THÁNH LỄ VÀ BÍ TÍCH:

Câu chuyện vừa mới sôi động trong giới Công Giáo khi hay tin vị Tổng Giám Mục Adelberto Almeida ở Mỹ Tây Cơ, muốn phản đối cuộc bầu cử gian lận ngày 6 tháng 7 năm 86, đã ra lệnh đóng cửa nhà thờ, không bí tích, không thánh lễ trong chủ nhật 20-7-86. Toà Thánh Vatican biết tin, kịp thời ngăn chặn và ra lệnh cho Đức Tổng Giám Mục phải huỷ bỏ quyết định kia hầu cung cấp Minh Máu Thánh Chúa và ơn thiêng cho các linh hồn. Toà Thánh Roma nghĩ gì khi vì ý đồ đồng hóa hội nhập, một chủ đích chính trị, xã hội mà Đức Giám Mục Du Maine đã cấm cử hành Thánh Lễ Bí Tích cho một cộng đoàn gần 5000 linh hồn đã gần ba tháng nay. Hai sự việc có khác nhau vì mức độ ảnh hưởng nhưng cùng giống nhau trên mục tiêu và phương thức giải quyết: **Lấy Bí Tích Thánh Lễ làm áp lực để đạt đến mục tiêu chính trị, xã hội.** Điều ấy có đúng không?

Ở Việt Nam trước đây có Linh Mục Huỳnh Công



Minh phó xứ Tân Định. Một ngày chủ nhật năm 1966, Cha lên tòa giảng với những lời lẽ như sau: Tôi rất bất bình với Cha Sở vì Cha Sở hoàn toàn chống đối cuộc xuống đường của các sinh viên. Cha Sở không thông cảm được thế hệ trẻ. Vâng, tôi rất bất bình và tới đây tôi nhớ lời Chúa Kitô dạy: “Khi người dâng của lễ mà nhớ tới ai làm mất lòng người thì người hãy bỏ của lễ lại, về làm hòa với người đó rồi hãy đến dâng của lễ sau.” Bởi vậy tôi ngưng Thánh Lễ bây giờ. Và xin anh em cầu cho Cha Sở. Nói xong, Linh Mục Minh vào phòng áo cỡi phẩm phục Thánh rồi ra ghé qui bất động. Dân chúng vô cùng căm phẫn vì đã mất Thánh Lễ và Bí Tích và không thể đi một lễ ban chiều nữa. Sau đó họ đã kéo vào nhà xứ tìm gặp và chất vấn Linh Mục Minh. Linh Mục Minh nghĩ rằng không lẽ dân chúng sẽ làm áp lực Cha Sở để lần biểu tình kế tiếp ngài sẽ cho học sinh trường Tân Định đi tham dự. Ai ngờ chính việc làm ấy đã khiến Linh Mục Minh lộ bộ mặt Cán bộ Cộng Sản. Cộng Sản thù Công Giáo và Cộng Sản thù Bí Tích. Không hiểu Đức Giám Mục Du Maine căm đoán bí tích ở nhà thờ Việt Nam với mục đích gì? Câu ấy chỉ ca sĩ Jane Fonda mới trả lời được cho quý vị thôi. Tuy nhiên việc thấu hỏi hai Linh Mục phó tại Họ Đạo để nơi này không còn bí tích thánh lễ thì quả tình đã bộc lộ chân tướng và tâm tình tàn bạo của một Giám Mục đầy định kiến.

Giáo luật khoản 1341 nói: “Đấng Bản Quyền chỉ dùng biện pháp chế tài hoặc tư pháp hoặc hành chánh để ấn định hoặc tuyên bố hình phạt sau khi đã tra xét chắc chắn rằng gương xấu không có thể cải

chữa xứng hợp. Công lý không thể phục hồi cách đầy đủ và tội nhân không thể cải thiện cách tương xứng bằng sự cảnh cáo trong tình huynh đệ, quở mắng hoặc phương thế khác theo đường lối mục vụ được.” (The Ordinary is to start a judicial or an administrative procedure for the imposition or the declaration of penalties only when he perceives that neither by fraternal correction or reproof, nor by any methods of pastoral care, can the scandal be sufficiently repaired, justice restored and the offender reformed.)

Việc không đón nhận Linh Mục Dương phải chăng là gương xấu hãi hùng, là vi phạm công lý to lớn hoặc giáo hữu là đám người không thể hoán cải. Thực tế đã chứng minh khác, vì khi Tòa Sứ Thần kêu gọi thì giáo dân sẵn sàng chờ đợi trong nhẫn nhục (Thư Khâm Sứ ngày 18-8-86). Tại sao Đức Giám Mục Du Maine không biết kêu gọi họ, không cho họ thời giờ thảo luận. Tâm tình của Đức Giám Mục chỉ tạo thêm căm phẫn, hận thù vì Đức Giám Mục chỉ muốn nghe một nhóm 200 người mà bỏ qua một đa số 3000 người. Đây không cần phải viện dẫn chứng tích nhiều mà chỉ cần xem một sự thiên lệch của Đấng Bản Quyền đã làm nên hố sâu ngăn cách đường nào. Sự nhắm mắt của người lãnh đạo địa phận đã làm cho người Công Giáo thành mặt lạ trong cộng đồng địa phương. Và tới đây chương 13 trong thư Thánh Phaolô gửi giáo đoàn Corinthô được nhắc tới: “Giả như tôi nói được các thứ tiếng nhân loại và thiên thần, mà tôi không có lòng mến thì tôi chỉ là thanh la vang vẳng hay chũm choẹ chạp cheng. Và giả như tôi được ơn tiên tri và biết mọi sự nhiệm mầu, mọi khoa học và giả như tôi được tất cả lòng tin, khiến chuyển được đồi núi, mà tôi không có lòng mến thì tôi vẫn là không.” (câu 1-2). Trong hành động này, Đức Giám Mục Du Maine không chỉ là số không mà còn ở dưới con số không vì đã không ban lòng mến mà ban sự hận thù, ban lòng oán giận, ban nỗi căm hờn trong lòng người tín hữu đã từng trọng kính, ái mộ Ngài. Tâm trạng Đức Giám Mục Du Maine thật khó diễn tả!

2. VẠ TUYỆT THÔNG CHO HAI ÔNG THIỆN VÀ BÀI

Vô duyên thay cái án vạ tuyệt thông. Nó kịch cỡm làm sao! Nó chứng tỏ một vị Giám Mục từng hô hào đối thoại, đấu tiến sĩ về khoa học truyền thông mà không có can đảm đối thoại. Vẫn khoa trương hòa giải mà không hòa giải một cách nghiêm túc. Do đó, ông Edwin E. Barker đã viết rằng: Đức Giám Mục

Pierre Du Maine của Giáo Phận San Jose dường như đã tự đi quá quyền hành của Ngài trong cuộc tranh đấu mãnh liệt với một số người Công Giáo Việt Nam tại San Jose. Ngài nên cố gắng rộng mở hai tay Ngài để TRUYỀN THÔNG, thay vì ra và TUYỆT THÔNG con chiên của Ngài. (Bishop Pierre DuMaine of San Jose, who seems to have gotten himself firmly entrenched in a power struggle with some of the Vietnamese community there, might do better to try his hand at **communication** rather than **ex-communication**) (San Francisco Chronicle, 8/23/86)

Bản án đã tiến hành theo ba đợt:

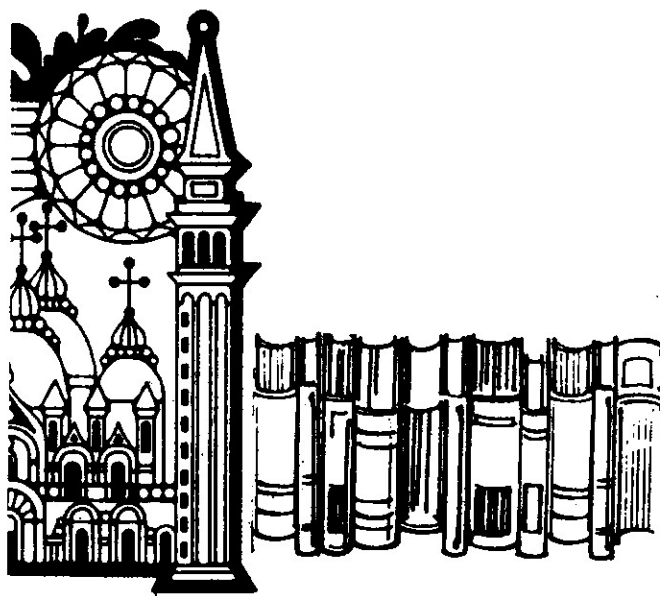
Đợt 1: Thư Đức Giám Mục gửi ngày 29-7-86. Mở đầu: “Tôi miễn cưỡng phải viết thư này vì ông vẫn không chịu ngưng bóp méo chủ đích và mối quan tâm của tôi đối với người Công Giáo Việt Nam, nói xấu Cha Sở và Giám Mục của ông, hướng dẫn sai lạc những người dân ngay lành và kích động họ bắt phục tùng.” Ai bóp méo ai? Lập trường đồng hóa của Đức Giám Mục DuMaine rõ rệt trên giấy trắng mực đen trong thư đề ngày 31-5-1986. Hai ông Thiện và Bài có xuyên tạc chi đâu. Có điều là họ hiểu quá nhiều thâm ý của Đức Giám Mục, hiểu quá sâu cái chiều bài Cha Sở Mới và Giáo Xứ Mới. Dân chúng cũng hiểu hết tất cả và họ muốn Đức Giám Mục vâng lời Chúa trước, để họ vâng lời Đức Giám Mục sau.

Thánh Phaolô căn dặn Giáo Hữu: “Anh em hãy theo gương tôi như tôi theo gương Chúa Kitô.” Giả như Thánh Phaolô theo gương của Satan để tạo dựng sự thù hận, chia rẽ, bất công thì ai sẽ theo Thánh Phaolô?

Từ ngàn xưa, ngàn ngữ có câu “Ý dân là ý trời” (*Vox populi, vox Dei*) Ý trời đã lộ ra trong ý của 3000 giáo dân ở cộng đồng San Jose mà Đức Giám Mục không muốn “vâng”, thì ai “vâng” theo Đức Giám Mục!

Đợt 2: Thư Đức Giám Mục đề ngày 12-8-86 có đoạn như sau: “Tôi không nhận được thư trả lời mà chỉ thấy ông tiếp tục kích động người Việt Nam quá hoang mang và đau khổ đến độ họ đã vào nhà thờ Chánh Tòa cản trở việc dâng Thánh Lễ và không cho họ hưởng Thánh Thể, dấu hiệu thánh thiện nhất của sự hòa giải và hợp nhất trong đức tin Công Giáo.”

Ai cản trở việc dâng Thánh Lễ? Ai không cho hưởng Thánh Lễ? Ai đồng ý cho Sứ giả của Sứ Thần Tòa Thánh chủ tọa buổi cầu nguyện bình an



tại Trung Tâm Họ Đạo, rồi sau đó lại ra lệnh tạm ngưng? – Xin thưa, Đức Giám Mục DuMaine.

Thật là giận cá bầm thớt. Nhưng bầm không trúng. Hai ông Trần Công Thiện và Trần An Bài không phải là lãnh tụ của sự chống đối. Đức tin đang là công tố viên, và sự chống đối đi từ lương tri của con người. Đức tin không lên án hai ông Trần Công Thiện và Trần An Bài, người đã cùng anh em mình muốn có nơi thờ phượng cho chính mình. Người Việt không hoang mang và đau khổ. Mang thân phận tị nạn, họ đã từng khổ, từng nhục nhằn, từng xao xuyên khi rời quê hương ra đi. Bây giờ họ không hoang mang. Đức tin họ đã được thử thách, họ đi từng bước vững vàng và chắc chắn. Họ đã từng khóc lóc đến mức nước mắt đã cạn dòng. Không khóc sao được khi mà họ mất tất cả, chỉ còn niềm tin vào Hội Thánh, mà Hội Thánh địa phương đang cố tình tránh xa họ, lên án họ, tuyệt giao với họ. Họ chỉ còn một mảnh vải che thân, đó là đức tin mà Đức Giám Mục cũng muốn lột hết thì chẳng là tàn bạo hay sao?

*Giết nhau chẳng phải dao cưa,
Giết nhau bằng cái u sầu độc chưa!*

Đợt 3: Thư Đức Giám Mục đề ngày 18-8-86, chính thức gieo vạ tuyệt thông cho hai ông Trần Công Thiện và Trần An Bài với lời lẽ: “Tôi hy vọng cuối tuần qua tôi sẽ thấy được dấu hiệu hòa giải của ông hoặc ít là dấu hiệu trọng kính nào đó với cộng đồng Việt Nam và người Công Giáo thân hữu của ông và dấu hiệu tôn kính Nhà Thờ, Thánh Lễ và Bí Tích.”

Thế nào là hòa giải? Khi Đức Giám Mục DuMaine đòi hỏi ông Thiện, ông Bài dấu hiệu của sự hòa giải thì trong tâm trí ngài nghĩ thế nào là hòa giải. Tôi có cảm tưởng như Đức Giám Mục muốn bắt hai ông phải vâng lời. Bởi vì hòa giải là tương nhượng và tương kính. Nó giống như hành động giữa Đức Giáo Hoàng Phaolô VI với Thượng phụ Giáo chủ Constantinople năm 1965, cả hai bên đều xin lỗi nhau, cả hai bên đều tháo gỡ những bản án ra cho nhau. Tức là mỗi bên đều xuống nước một chút, mỗi bên đều chịu thiệt một chút. Đức Giám Mục nói hòa giải nhưng tâm trí Ngài muốn bắt dân vâng lời. Đức Giám Mục có quyền đòi hỏi vâng lời nhưng Ngài phải xem có bắt ổn gì rồi mới ra nông nỗi này, mới có người chống đối. Mỗi khi Đức Giám Mục lên xe, xe chạy ngon trơn, nhưng bây giờ Ngài gạt cần số mà xe chỉ rú lên không chịu chạy. Đức Giám Mục nói rằng máy hư hay hộp số hư. Hộp số hư thì sửa hộp số, sao lại lên án cái xe hư!

Tôi nhớ đến câu chuyện "Ông Đại Sứ" của Morris West. Ngày kia, vị thiền sư dẫn một du khách ngoại quốc ra sân của thiền viện, đến gần một lồng chim và hỏi:

— Thưa ngài, con chim hoàng oanh của tôi mỗi ngày vào giờ này nó hót rất hay, tôi muốn nó hót cho quý khách nghe nhưng nó không hót. Bây giờ tôi phải làm gì?

— Làm cho nó hót. Du khách trả lời.

— Nhưng nếu tôi dụ nó hót, như cho nó hót và cuối cùng nó cũng không hót thì tôi phải làm gì?

— Giết nó đi vì nó không được ích gì.

Vị thiền sư ôn tồn thông thả đáp lại:

— Giết nó hay chờ đợi ngày nào đó, nó sẽ hót?

Đức Giám Mục DuMaine có lẽ cũng giống như người du khách của thiền sư. Ngài không biết chờ đợi cho con chim hót. Giết con chim chỉ vì con chim không hót như nó thường hót là một lầm lỡ, là tàn nhẫn. Tại sao du khách không đặt câu hỏi nó không hót vì sao? Nó đau, cổ nó mắc kẹt, thời tiết làm cho nó mệt mỏi hoặc vì người khách lạ khiến nó không cảm thấy kích thích để ca lên giọng oanh vàng tô điểm khung cảnh thiêng liêng của thiền viện thêm huyền bí siêu linh.

"Giết con chim" đó là ý kiến xuất phát từ kẻ phạm tục, nhưng nếu lòng muốn giết con chim xuất phát từ miệng một nhà sư khác thì vị thiền sư khả kính của chúng ta sẽ nghĩ gì?

Đó không phải là vị chân tu, vì lòng còn ham sát sinh, mắt chưa thoát được vọng mê, ảo tưởng, trí



chưa thông đạt được thập nhị nhân duyên.

Đức Giám Mục DuMaine kêu gọi hòa giải mà không thực hiện hòa giải, rồi lại nhân danh hòa giải để lên án kẻ khác. Cũng một luận điệu ấy, Đức Giám Mục DuMaine lên án "Ông không có dấu hiệu trọng kính nào đối với Cộng Đồng Việt Nam và người công giáo thân hữu của ông". Phải nói Đức Giám Mục DuMaine đã khinh thường nguyện vọng của người Công giáo Việt Nam và khinh khi sự hiểu biết của Cộng Đồng Việt Nam thì mới đúng. Người còn nói: "Ông không có dấu hiệu nào tôn kính Nhà Thờ, Thánh Lễ và Bí Tích". Thực ra phải nói chính Giám Mục đã biến nhà thờ thành sân khấu chính trị, dùng Thánh Lễ làm bình phong che đậy cho mưu đồ hội nhập đồng hóa và dùng bí tích làm phương thế xúi bẩy cho dân Việt Nam xâu xé lẫn nhau. Với những lý lẽ ấy, ai là người đáng bị phạt: Giám Mục hay ông Thiện, ông Bài?

Vì vậy vạ tuyệt thông tự nó đã bất thành sự (invalid), vì không những thiếu căn bản và lý do vững chãi buộc tội mà còn biểu lộ tấm lòng của một vị Giám Mục đã trở thành chai lì và tàn nhẫn.

3. TẤN PHONG CHO PHE THIỂU SỐ:

Ngày 18/08/86, Đức Giám Mục với mọi giá tấn phong cho bằng được Linh Mục Dương là Chánh Sở Họ Đạo để cho hai phe Việt Nam kinh chon, nhau, một phe có Giám Mục, có chó dữ, có dùi cui, có thư nặc danh. Một bên có lòng tin, có quần chúng, có chính nghĩa, có giáo luật, có thánh kinh, có công luận.

Viết đến đây, tôi nghĩ đến thời Phật giáo chia hai: một bên Ấn Quang, một bên Thống Nhất. Bên Ấn Quang đã mở nhiều đợt tấn công chiếm chùa ở đường Trần Quốc Toản. Đạo hữu phân tán, quý thầy phân tán, đạo pháp phân ly. Dù là công giáo, tôi đọc

tin này trên báo chí mà thấy lòng mình không vui. Bởi vì tôi biết có chính trị nằm trong tôn giáo. Có những tay thủ lợi đang đứng đằng sau những vị lãnh đạo tinh thần đã hoạt động tranh đấu cho quyền lợi riêng của họ. Thế rồi, Tam Bảo, Phật, Pháp, Tăng đều bị hại và một khi tình ngộ thì đã muộn và kết quả là một thế hệ sẽ vì những chuyện xung khắc ấy mà mất niềm tin rồi xa thầy, xa chùa. Thiệt ấy về ai và tội ấy về ai?

Ai ở đằng sau Giám Mục và ai ở đằng sau cộng đoàn San Jose? Tôi không nghĩ Cha Tịnh có thể giạt dây Cộng đoàn. Mà thực thì vài tháng trước ngày ra đi, Linh Mục Tịnh nghiêng theo giải pháp Cha Dương về Họ Đạo. Ngài đã thấm mệt và muốn buông trôi theo hoàn cảnh. Những phản bội, những chán chường, những bệnh hoạn đã làm Ngài không muốn tiến thêm vào những mạo hiểm tương lai. Ai đứng sau Đức Giám Mục? Có thể là Linh Mục Dương hay nhóm ẩn danh nào đó chăng? Không! Ý đồ hội nhập đã có trong lòng Đức Giám Mục từ nhiều năm tháng trước. Người Công Giáo đã khổ nhọc quá sức để vận động Trung Tâm Công Giáo thành Trung Tâm Mục Vụ, từ Trung Tâm Mục Vụ lên Họ Đạo và bây giờ là từ Họ Đạo lên Giáo Xứ. Vấn đề chính ở đây là đồng hóa. Ta còn nhớ thế nào khi Pháp đến đồng hóa dân ta không nhỉ?

Chúng đã tạo một lớp kẻ sĩ vong bản làm tay sai. Tụi này được hưởng mọi thứ bổng lộc, quyền uy, địa vị để tiếp tay với chúng cai trị dân lành. Tiêu biểu cho lớp sĩ phu chạy theo cái bả vinh hoa là Tôn Thọ Tường. Tôn Thọ Tường viện lý là nếu ta không thắng được Tây thì hãy theo Tây giúp dân giúp nước. Thái độ phản kháng tiêu biểu là Phan Văn Trị, nhất mực chống đối gây nên một nguồn hứng khởi cho các thế hệ kế tiếp. Nói như vậy để đi đến nhận định rằng con người thực dân nào cũng thuộc bài học căn bản "chia để trị". Bởi khi từ bên trong tan rã thì đối phương bắt chiến tự nhiên thành, Cộng đoàn San Jose vỡ toang như chiếc bình thủy tinh. Kết luận đã có sẵn trong Kinh Thánh. Chúa Giêsu phán: "Nếu nước nào tự nó phân rã thì sẽ bị tiêu tan". Cộng đoàn San Jose cũng thế!

Ở đây Cộng đoàn Công giáo không tự nó phân rã

mà bị gây của Đức Giám Mục DuMaine chia người dân thành hai khối thật đau thương. Ngày xưa "gậy Mose" đã phân rẽ nước đại dương làm thành tường dựng đứng, cứu dân Do Thái qua Biển Đỏ bằng yên thì nay "gậy DuMaine" sẽ làm cho Cộng đồng San Jose chết ngộp trong hận thù phân rẽ. Đây chẳng là tàn ác hay sao?

Trong sắc lệnh về nhiệm vụ Giám Mục được Cộng Đồng Vatican II ban hành có một đoạn như sau: "Giám Mục cần lo lắng đặc biệt đến những tín hữu vì hoàn cảnh sinh sống không được hưởng đầy đủ sự chăm sóc mục vụ chung và thường xuyên của Cha Xứ hoặc thiếu hẳn sự chăm sóc đó, **chẳng hạn đa số những người di cư, lưu đày, tị nạn...**"

(Sắc lệnh Giám Mục số 18)

Cộng đồng đã biểu lộ một niềm thông cảm, mến thương, chia xẻ đặc biệt với ba hạng người xấu số nhất là những người di cư, lưu đày, tị nạn...

Thế mà, tội thay, người Việt Nam rời quê hương ra đi có cả ba sự cùng khổ nhất vừa tâm trạng di cư lẫn lưu đày biệt xứ và mãi mãi tị nạn, họ lại chẳng được một sự nâng đỡ của chủ chăn mà ngược lại bị Ngài phân chia thân thể làm hai mảnh.

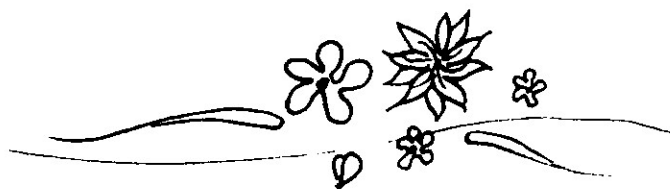
Đầu năm 1976 tại Washington đã có những gia đình đứng trước Tòa Bạch Ốc để phản đối USCC về cách bảo trợ phân rẽ gia đình người Việt: mấy người con trai vào 1 gia đình Mỹ này, mấy cô con gái vào gia đình Mỹ nọ, rồi ông bà già được xếp vào gia đình Mỹ khác. Thế là đồng bào ta nhất loạt phản đối sự phá hoại gia đình và truyền thống luân lý của người Việt. Họ đã thắng! USCC đã phải thay đổi đường hướng.

USCC là tổ chức xã hội của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, họ đã có những chủ trương hội nhập đồng hóa đi ngược lại Sách Thánh về Mục Vụ. Thế thì nếu có một Giám Mục DuMaine dùng lễ nghi tấn phong cho Linh Mục Dương với nhóm của Ngài để lên ngựa xé nát tập thể San Jose cũng chẳng có gì khó hiểu.

Nếu có khó hiểu là khó hiểu lời Đức Kitô dạy rằng: "Phúc cho ai gây sự hòa thuận vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa" (Mt, 5.9) thì Đức Giám Mục đang sửa lại "Phúc cho ai phân rẽ dân Việt vì sẽ được gọi là Giám Mục Thiên Chúa tối cao!" (?)

4. ĐỊNH CHIẾM ĐOẠT TRUNG TÂM

Đức Giám Mục DuMaine biết rằng tiền do mồ hôi nước mắt lao động của người Việt đã tạo tác nên cơ sở Họ Đạo hiện tại để làm nơi thờ phượng. Và để bảo đảm tài sản của giáo dân dâng cúng sau này



không bị tịch thu hoặc chính quyền làm khó dễ thì các tài sản đã được đứng tên Giáo Phận. Bởi vì theo Giáo luật thì Giáo phận là pháp nhân trước thế quyền chứ không phải giáo xứ.

Giáo luật ấn định như vậy không có nghĩa là Giáo hội lập ra luật này luật khác có chủ trương chiếm đoạt tài sản của giáo dân đóng góp để làm những việc khác với ý kẻ dâng, mà mục đích để tránh cho giáo dân khỏi bị phức tạp khó khăn bởi chính quyền làm khó dễ. Ai cũng hiểu rằng Giáo Hội vẫn được gọi là Hội Thánh lấy chủ đích **thánh** là căn bản cho mọi chủ trương, phương thức hành động, chứ không lấy **tiền** và **quyền** làm mục tiêu tìm tới. Chúa Giêsu đã nói như vậy: “Nước ta không thuộc Thế Gian này”. Giáo Hội Chúa không đặt thước bằng tiền của có nhiều trong các ngân hàng hay cổ phần trong công ty, hoặc bằng quyền hành được các quốc gia tôn trọng vị nể. Giáo Hội coi đó như phương tiện hạn hữu. Điều mà Giáo Hội ý thức được sứ mệnh là lời Thánh Phêrô nói với người nhà quê ở sân đền thờ: “Bạc vàng tôi không có, song có gì thì tôi cho anh: Nhân danh Đức Giêsu Kitô, người Nagiareth, anh hãy bước đi” (Tông đồ Công Vụ 3, 5). Thánh Phêrô có gì? Có sức mạnh từ lời Chúa phán ra. Thánh Phêrô có gì? Có quyền năng từ danh Kitô để kiến tạo mọi sự.

Để kiến tạo chứ không cướp giật, để ban phát hơn đòi hỏi. Nhưng nay Đức Giám Mục DuMaine đã dùng luật sự William Filice ra lệnh cho giáo dân San Jose phải rời khỏi nơi mà họ đã bỏ tiền ra mua sắm. Trong thư Luật sư gửi Ông Trần Công Thiện ngày 15-8-86 viết: “Bất động sản và cơ sở tọa lạc tạo 685 Singleton Road, San Jose, California do địa phận San Jose làm chủ. Vì Giáo Hội Công Giáo Roma là một Giáo hội có phẩm trật nên mọi tài sản và phẩm vật có tính cách trần thế thì được điều hành bởi những nhà lãnh đạo tôn giáo, trong trường hợp này, là Giám Mục DuMaine. Vậy, chỉ Giám Mục DuMaine ở San Jose và những người được chỉ định mới có thẩm quyền ấn định ai là kẻ nắm giữ tài sản của Địa phận.”

Công bằng mà nói địa phận San Jose chỉ là “trustee” (giám hộ) cho tài sản Cộng Đồng Việt Nam tạo mãi cho con cháu theo giáo luật mới khoản 1299, 1300, 1301, 1302.

Tôi chưa muốn biện luận giáo luật về phương diện tài sản mà chỉ muốn quý vị nhìn nhận vào tâm địa của Đức Giám Mục DuMaine khi định dùng thế quyền để chiếm đoạt tài sản của giáo dân.

Cho dù địa phận có thắng vì Địa phận đứng tên tài

sản ấy thì Địa phận San Jose không còn là giáo hội của người nghèo, mà là Giáo Hội bóc lột người nghèo. Dùng chính quyền và luật pháp để bóc lột thì có phải là môn đệ Chúa Kitô chăng?

Nhưng địa phận chưa chắc đã thắng. Tôi nhớ một vụ xử ở Iowa. Nội vụ là một cái bàn thờ mà tổ tiên 1 giáo dân đã dâng để thờ phượng Chúa tại nhà thờ, thế rồi Cha Xứ bỏ bàn thờ ấy đi, cất vào trong kho. Con cháu họ làm đơn kiện ở Tòa Án và Tòa Án ra lệnh Cha Xứ không được hủy bàn thờ ấy mà phải đem về chỗ cũ và xử dụng như ý người dâng.

Người Việt Nam góp tiền mua nhà thờ có ý gì? Để thờ phượng hay để Đức Giám Mục biến thành trụ sở USCC? Lập luận gì cũng không qua được sự thật và đạo đức.

5. KẾT LUẬN:

Để kết luận và có một dự đoán cho tương lai tôi đọc lời sấm ngôn của Tiên tri Ezechiel: “*Xây có lời Giavê đến với tôi rằng: Con người ơi hãy tuyên sấm trên các mục tử của Israel. Hãy tuyên sấm mà nói với chúng là mục tử, Đức Giavê phán thế này: Khốn cho các mục tử Israel, những kẻ chỉ chăn nuôi lấy mình. Mục tử thì phải chăn chiên chứ? Sữa, các người uống; len, các người mặc; những vật béo tốt, các người ăn. Con chiên, các người lại không chăn dắt; chúng ốm yếu các người không bổ sức; chúng bệnh hoạn, các người không chạy chữa; chúng xây xát, các người không băng bó; chúng tản mát, các người không thu tập; chúng thất lạc, các người không tìm kiếm. Các người thống trị chúng bằng võ lực, bằng bạo ngược. Chiên của Ta đã tán loạn, không người chăn giữ. Chúng đã nên mồi cho tất cả dã thú. Trên các núi non, mọi nơi đồi cao và khắp mặt đất, chiên của Ta đã bị phân hóa và không ai đoái hoài, không ai tìm kiếm. Cho nên, hỡi các mục tử, hãy nghe lời Giavê. Ta là Đấng hằng sống! Sấm của Đức Giavê: nhân vì chiên ta đã nên mồi cho kẻ cướp; nhân vì chiên ta đã thành mồi cho tất cả dã thú ăn thịt bởi không có kẻ chăn; nhân vì các mục tử của Ta đã chẳng đoái hoài đến chiên của Ta; nhân vì các mục tử chỉ chăn nuôi lấy mình, còn chiên của Ta chúng đã chẳng chăn, cho nên, hỡi các mục tử, hãy nghe lời Giavê. Đức Giavê phán thế này: Nay ta chống lại các mục tử; Ta sẽ đòi lại chiên ta nơi tay chúng”.* (Ez.34, 1-10)

Bao giờ Chúa sẽ có một hành động mạnh đối với mục tử DuMaine là người đang chăn chiên Việt Nam bằng “võ lực” và bằng “bạo ngược”.

CUỘC VIẾNG THĂM BẤT NGỜ CỦA LINH MỤC BÈ TRÊN NGUYỄN ĐỨC THIỆP, ĐẠI DIỆN SỨ THẦN TÒA THÁNH

THỤY VŨ TƯỜNG TRÌNH

(Tiếp theo CHÍNH NGHĨA số 13)

LTS: Lúc 2 giờ 58 phút chiều thứ hai 22 tháng 9, 1986 Linh Mục Nguyễn Đức Thiệp, Bè Trên Dòng Đồng Công, Đại Diện Sứ Thần Tòa Thánh đã bất ngờ viếng thăm Trung Tâm Công Giáo và tại nơi đây Ngài đã hàn huyên nói chuyện cũng như được nghe 16 giáo dân đủ mọi thành phần, mọi lứa tuổi trình bày những tâm tư, những ước nguyện chân thành nhất của những người giáo hữu của Họ Đạo mang tên NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO. Ở bản tin CHÍNH NGHĨA số 13, chúng tôi trình bày những tâm tư của 9 giáo dân:

1. Ông NGÔ VĂN XUÔNG: Xác định lại hai thỉnh nguyện khởi đầu và là căn bản của Họ Đạo: 1 Giáo Xứ Thể Nhân và 1 Chủ Chiên biết thương con chiên.

2. Ông PHẠM TẮT THÀNH: Một sự bình an cho Họ Đạo và 1 Cha Xứ nhân từ.

3. Bà NGUYỄN VĂN HỌI: nhân chứng sống về tác giả của những bức thư nặc danh chống phá Linh Mục Nguyễn Văn Tịnh và Cộng Đồng: Linh Mục Phaolô Lưu Đình Dương.

4. Chị VŨ THỊ NGỌC TRINH: là người biết Cha Lưu Đình Dương mười mấy năm trước ở quê nhà, đã nhiều lần Cha Dương xác định với Chị là Cha không muốn làm việc với người Việt Nam...

5. Ông TRẦN ĐẠI LỢI: Người cùng quê hương, xứ sở với Cha Dương xác định 3 toan tính sai lầm của Cha Dương.

— Giải tán Ban Chấp Hành đương nhiệm

— Phế thải người già và trung niên, chỉ dùng toàn giới trẻ hay thiếu nhi (trường hợp Pol Pot ở Kampuchea)

— Khích động đưa những giáo dân ở địa phận Vinh vào cuộc tranh chấp với giáo hữu của Họ Đạo.

6. Chị HÀ DUYÊN KHÁNH: Tư cách của Cha Dương không xứng đáng ở chức vụ Chính Xứ cũng như Cơ Quan Thiện Nguyên USCC đã đi quá xa

trong vai trò cơ quan thiện nguyện lãnh tiền của Chính Phủ Liên bang mà đi đe dọa, phá rối Họ Đạo NVCTTĐ.

7. Anh ĐỒNG: Toan tính của Linh Mục Lưu Đình Dương ở 5 năm về trước, chuẩn bị dọn đường cho chức Chính Xứ.

8. Bà NGUYỄN THỊ HOA: Kể lại những diễn tiến của 2 lần đột nhập trở về Trung Tâm của Linh Mục Lưu Đình Dương cũng như phê bình về tư cách và liêm sỉ của 1 Linh Mục.

9. Anh THÂN VĂN HẢO: 1 người chồng can đảm có vợ là người Tàu muốn đưa vợ trở về với Chúa nhưng gia đình Chị hoảng sợ, lo âu khi nhìn thấy cảnh chó săn và cảnh sát ở ngày tấn phong của Cha Dương đàn áp giáo dân và gia đình Chị không muốn cho Chị rửa tội nữa.

Và sau đây đặc phái viên Thụy Vũ xin tường trình tiếp cùng độc giả của Bản Tin Chính Nghĩa về tâm tư của 7 giáo dân còn lại trong tổng số 16 giáo dân.

10. Anh NGUYỄN VĂN SINH: một thanh niên được sinh ra ở miền Bắc với những tập tục đáng yêu của đạo giáo cùng với gia đình vào Nam sau hiệp định Genève 1954. Và gia đình Anh đã phải kẹt lại sống trong gông cùm Cộng Sản sau biến cố 30/04/1975. Hơn ai hết, anh hiểu giá trị của TỰ DO, giá trị của 1 ĐỨC TIN ăn sâu vào người anh như máu với huyết quản, như tim gan với đầu mình tứ chi. Trước mắt anh chỉ có Thiên Chúa. Chung quanh anh chỉ có sự thánh thiện. Bởi thế, khi nhìn thấy tư cách của 1 Linh Mục vong ân bội nghĩa, 1 Linh Mục chỉ vì miếng đỉnh chung, 1 Linh Mục chỉ vì bổng lộc của lễ mà quên nhân với nghĩa, dân tộc với Giáo Hội. Anh nói trong một âm thanh xúc động của 1 quả tim và trí óc: “Thưa Cha Bè Trên, nhân danh cá nhân con, vợ của con và con cái của con, con xin Cha Dương đừng về Họ Đạo này vì sự về này sẽ làm mất linh hồn con và gia đình con.”

Tại sao sự trở về Họ Đạo của Cha Dương có thể ảnh hưởng sâu xa đến Đức Tin của anh Sinh và gia đình như vậy?

Câu trả lời thật là giản dị, bởi lẽ những gương mù, gương xấu của Cha Dương về đức tính thiếu Bác Ái cũng như phản trắc sẽ đưa anh Sinh và gia đình về một thực tại phũ phàng bởi lẽ khi người ta lý tưởng hóa một điều gì đó mà cuối cùng người ta lại khám phá sự thật bẽ bàng thì người ta sẽ rơi từ một điểm đến một khoảng không mà ở nơi đó sẽ không có từ trường để định hướng hay xoay chiều và người ta hoặc sẽ bẽ bàng hoặc sẽ bị cuốn mất đi.

11. Ông HOÀNG NGỌC VĂN: nguyên là Chiến Sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trong binh chủng Thủy Quân Lục Chiến, là người xông pha bao nhiêu trận mạc vào sinh ra tử với Việt Cộng chưa một lần hãi sợ hay khóc lóc, thế nhưng chiều hôm 22 tháng 9, có đến dự buổi viếng thăm bất ngờ của Linh Mục Bê Trê Nguyễn Đức Thiệp, có nghe những cảm tưởng, những tỏ bày của Anh Văn, nhìn thấy anh sụt mướt, sụt sùi, cả phòng họp nín lặng, nghệt thở và cũng muốn sụt sùi trong cái hờn tủi của anh, của một người tị nạn Công Giáo Việt Nam bị Bê Trê khinh khi, coi thường. Thật vậy ta hãy nghe anh Văn kể lẽ cùng với Cha Bê Trê: “Thưa Cha, mới đây thôi, trong mùa Phục Sinh 1986, Cha Tịnh mới khuyến bảo Ban Chấp Hành là nên tổ chức những cuộc đi thăm các Cha Việt Nam và Đức Giám Mục DuMaine để Cha Con Cộng Đồng hiểu nhau, thông cảm nhau và thương yêu nhau hơn cũng như nên mang quà tặng các Cha cũng như Đức Giám Mục luôn. Thế là Ban Chấp Hành lo lắng, kẻ mua quà, người làm kẹo. Đến ngày đi lên Đức Cha, trước khi đi Ban Chấp Hành gọi điện thoại một lần nữa và báo trước giờ đến với Đức Cha. Thế nhưng lúc đến nơi, đó là nhà Đức Cha, gõ cửa mãi chẳng ai mở, 15 phút sau cánh cửa hé ra, Đức Cha lộ đầu ra và hỏi: Máy ông cần gì? Ban Chấp Hành nhắc lại cho Đức Cha nhớ cái hẹn đến thăm và mang quà tặng Đức Cha. Đức Cha vội hỏi: Quà đâu? Cửa vẫn mở một tí, đầu Đức Cha vẫn lộ ra. Và rồi Đức Cha thò tay ra lấy món quà rồi nói: “Thank you for the gift” rồi đóng sầm cửa lại.

Tại sao thái độ của Đức Cha lại kỳ cục như vậy? Tại sao Đức Cha có thể nhẫn tâm lấy món quà rồi

đóng sầm cửa lại mà không mời Ban Chấp Hành vào bên trong để hàn huyên tình Cha Con? Và nếu không muốn tiếp Ban Chấp Hành thì chấp nhận cái hẹn làm gì nhất là chỉ mới đó nửa tiếng đồng hồ? Tại sao Đức Cha lại khinh khi coi thường người tị nạn Việt Nam quá như vậy? May là Đức Cha nghĩ rằng người tị nạn Việt Nam ngu dốt và khờ dại, có làm gì thì họ cũng không dám nói với ai và cũng không biết gì? Đó là những câu hỏi và những câu hỏi và những câu hỏi không bao giờ có câu trả lời trong Ông Hoàng Ngọc Văn nên ông, một chiến sĩ Thủy Quân Lục Chiến ngày nào mà giờ đây phải khóc tức tưởi như vậy?

Và sau đó, ông Văn chuyển sang người Linh Mục cùng xứ sở với vợ ông, Linh Mục Phaolô Lưu Đình Dương.

Ông Văn nguyên Tổng Thư Ký của Hội Những Người Gốc Địa Phận Vinh, là người đã từng nhiều lần sinh hoạt với Linh Mục Dương. Ông kể lại câu chuyện mà ông là nhân chứng sống của một buổi lễ của 5 năm trước đây mà ông và Linh Mục Dương đang ở trong phòng áo và có một Bà bước vào xin Linh Mục Dương ngồi tòa vì Bà muốn xưng tội nhưng Linh Mục Dương bảo ngay người đàn bà ấy là: “Hãy tìm Cha Tịnh mà xưng tội vì tôi không phải là Cha Xứ”.

Câu trả lời của Linh Mục Dương đã làm ông Hoàng Ngọc Văn bàng hoàng nếu không muốn nói là sửng sờ. Tại sao một Linh Mục lại có thể nói một câu vô ý thức như vậy? Tại sao một Linh Mục trẻ lại quá coi thường phần rỗi linh hồn của giáo dân như vậy.

Và sau lần chứng kiến cái cảnh một Linh Mục từ chối giải tội cho con chiên chỉ với 1 lý lẽ duy nhất là vì mình không phải là Cha Xứ để không giải tội đã khiến cho ông Văn có thái độ dứt khoát là từ chức Tổng Thư Ký Hội Người Vinh và không sinh hoạt với Hội nữa.

12. Chị ANNA NGUYỄN THỊ NGỌC OANH: Chị đã xác định ngay với Linh Mục Bê Trê Nguyễn Đức Thiệp là chị không dính dấp gì với UBBVCLHB, chị cũng ^{không} oán gì với Cha Dương nhưng chị muốn trình bày những sự thật, những uất ức nghẹn ngào của một người đàn bà, một người tị nạn Công Giáo.

Chị bảo Đức Giám Mục DuMaine đã đối xử với Cha Tịnh ở những ngày cuối cùng của Ngài như Cộng Sản đối xử với các Chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trong các trại cải tạo. Chị đã nhìn thấy Toà Giám Mục liên miên ra lệnh cho Cha Tịnh phải như thế này, phải như thế nọ, phải tránh mặt không được hiện diện trong nghi lễ tiễn đưa dẫu rằng đối với một Linh Mục có công rất lớn trong việc khai sinh và xây dựng Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam ở đây.

Chị Ngọc Oanh đã thú nhận với Linh Mục Bê Trê là sau biến cố ở nhà thờ Maria Goretti, ở buổi lễ tấn phong Chính Xứ với Cảnh Sát và dùi cui, với chó săn, chị đã xấu hổ, xấu hổ cho đến nỗi không dám nhận mình là người Công Giáo là giáo dân của Đức Giám Mục DuMaine bởi vì chị sợ người ta cười, người ta chế nhạo là chị có một vị chủ chiên hung tàn như vậy.

Chị Ngọc Oanh cũng đưa ra trường hợp gia đình anh chị Thân Văn Hào. Anh Hào đã phải vận động thuyết phục với gia đình bên vợ là người Tàu để chị Hào được rửa tội. Mọi diễn tiến đang tốt đẹp bỗng nhiên Đức Cha DuMaine mượn Cảnh Sát với chó săn đàn áp giáo dân, gia đình chị Hào thay đổi ý kiến không muốn cho chị rửa tội nữa là vì sợ sau này chị và con chị cũng sẽ bị đàn áp như vậy.

Trong xúc động, Chị Ngọc Oanh hỏi: “Ai chịu trách nhiệm trong những hành vi này, xem thường phần rỗi của linh hồn bao nhiêu người. Xin Cha Bê Trê đạo đạt những tâm tư này lên Đức Khâm Sứ, lên Đức Thánh Cha.”

Chị Ngọc Oanh cũng đã minh xác chị không họ hàng bà con gì với Cha Tịnh, chị biết Cha Tịnh chỉ mới vài ba năm nay nhưng Cha Tịnh đã an ủi và giúp đỡ về tinh thần gia đình chị trong những lúc khó khăn rất nhiều.

Sau cùng Chị Ngọc Oanh đã đặt lại tư cách Chính Xứ của Linh Mục Lưu Đình Dương, trong nghi lễ tấn phong. Chị bảo: “Tấn phong gì mà cả hai ngàn giáo dân bên ngoài nhà thờ phản đối, cả mấy trăm giáo dân bên trong nhà thờ la ó không chấp nhận mà Đức Giám Mục DuMaine vẫn cứ cố tình đề đầu Cha Dương ra bôi dầu rồi phong chức, phong chức cho bằng được cái chức Chính Xứ. Lịch sử Giáo Hội từ ngày xưa đến nay có bao giờ như thế đâu?”

13. Bà VŨ NGỌC THIỆN: Người đàn bà có giọng nói thật trầm tĩnh nhưng không kém phần rắn rỏi, bà đã cáo tri cho Linh Mục Bê Trê Nguyễn Đức Thiệp biết rằng sự trở về Họ Đạo của Cha Dương chẳng những không mang lại một sự bình an nào mà chỉ có đổ vỡ tan nát, tan nát cho Cộng Đồng, tan nát cho uy tín Giáo Hội địa phương và tan nát cho cả thanh danh của Hội Thánh.

Bà Vũ Ngọc Thiệp đã đặt thẳng vấn đề tranh tụng với Linh Mục Bê Trê. Tại sao Tòa Giám Mục lại đi kiện con cái, lại đi thưa gửi ở Tòa Án. Có bao giờ Cha lại đi truy tố con? Và để rồi cuối cùng con cái đành phải nhờ luật sư bảo vệ cho mình để khỏi bị hất ra Trung Tâm, đuổi ra khỏi căn nhà mà mình đã mua, đã trả tiền, đã ở trong suốt 5 năm nay.



14. Ông PHẠM TIẾN: Gia đình ông đến từ South Carolina cách nay khoảng 4 năm. Mặc dầu không có mặt ở những ngày phôi thai đầu tiên của Cộng Đồng nhưng ông đã nhìn thấy sức sống của Cộng Đồng Công Giáo, ông đã nhìn thấy những bất công, chèn ép, khinh thường mà Tòa Giám Mục San Jose đã dành cho người tị nạn Việt Nam tại đây.

Ông xác định ông ủng hộ và đứng về phía lập trường của Ban Chấp Hành, về hai thỉnh nguyện căn bản của Cộng Đồng, của Họ Đạo.

Ông cũng đã trình bày lý do tại sao ông không ủng hộ Cha Dương trong chức Chính Xứ bởi lẽ Cha Dương là người đã giật dây nhóm ủng hộ Đức Cha (Support Group), là người đã xách động các Linh Mục trẻ khác làm áp lực ra bằng nhận định yêu cầu Cha Tịnh từ chức. Cha Dương cũng là người đã đồng ý với Đức Cha DuMaine về lập trường chia gia đình Việt Nam ra làm 3 thành phần cũng như đồng ý với Giám Mục DuMaine về lập trường đồng hóa của Ngài.

Ngoài ra ông Phạm Tiến cũng minh xác là công việc vận động và đấu tranh là do ý hướng của toàn thể giáo dân không bị một ai xúi giục hoặc giật dây đặc biệt là Cha Tịnh. Cha Tịnh chỉ có ngăn cản, không cho giáo dân làm một điều gì trái với ý Đức Giám Mục chứ không hề xúi giục giáo dân gì cả. Thế nhưng chính Linh Mục Dương đã nhiều lần tố cáo bằng miệng cũng như bằng văn thư là ai đã đứng sau lưng vụ vận động một Giáo Xứ Thế Nhân. Linh Mục Dương chỉ muốn tố cáo và chụp mũ Cha Tịnh.



15. Ông NGUYỄN KIM: ông là người gốc xứ Phát Diệm, ngay từ lúc ấu thơ thiếu thời, ông còn năm lên 6 ông đã được cái hân hạnh có mặt trong đoàn thiếu nhi rước kiệu Đức Cha Nguyễn Bá Tông đi khắp phố phường. Sự nhắc nhở về vấn đề rước kiệu Đức Cha, ông Kim chỉ muốn nói lên một điều là người Công giáo Việt Nam rất kính trọng Đức Cha và các chức sắc trong hàng giáo phẩm nhưng tại sao tại San Jose này giáo dân lại chống đối Đức Giám Mục DuMaine cũng như Linh Mục Lưu Đình Dương như vậy? Câu trả lời là người Giáo dân Việt Nam ở đây không hề chống phá chức thánh Đức Giám Mục mà chỉ muốn trình bày những thỉnh nguyện của mình lên Bề Trên mà thôi và rồi với cách cư xử của Giám Mục DuMaine như vậy, từ cung cách coi thường khinh bỉ giáo dân đến hành vi đàn áp giáo dân như mướn Cảnh sát và chó săn, giáo dân cũng chỉ đau khổ về cái cung cách của Đức Cha chứ ngàn người như một họ vẫn kính trọng Chức Thánh của Đức Cha.

Còn về Linh Mục Dương, về 7 Chức Thánh của Ngài, giáo dân vẫn một điều kính trọng, Người giáo dân Việt Nam chỉ không chấp nhận cái tư cách cũng như sự liêm sỉ của một người mượn chiếc áo linh mục để làm những điều sai quấy mà thôi, sai quấy với giáo hội Mẹ ở quê nhà, sai quấy với hồn thiêng sông núi, sai quấy với người Việt Nam ở hải ngoại còn muốn gìn giữ với tập tục cổ truyền, sai quấy với Cộng Đồng Công Giáo ở San Jose khi muốn phân tán nó ra để phanh thây, xẻ thịt rồi chia chác, sai quấy với đạo làm người, với nhân nghĩa, sai quấy với tình anh em Linh Mục, sai quấy với nghĩa ruột thịt đồng bào.

Và nếu những sai quấy đó kết hợp lại, làm sao Cha Dương có thể về làm Chính Xứ Họ Đạo NVCTTĐ được?

16. Cụ bà VŨ: Cụ bà Vũ đã thất tuần, tóc đã bạc phơ, mắt đã kém, da đã nhăn nheo, sức khỏe đã yếu kém nhưng cụ vẫn một lòng son sắt với quê hương, với giáo hội Mẹ, với đàn con, đàn cháu, với hai thỉnh nguyện của Cộng Đồng. Cụ bà Vũ tiêu biểu cho người Mẹ Việt Nam, người Mẹ đau yêu, đời đời thương dân thương nước. Cụ đã nói trong nước mắt với Cha Bề Trên Nguyễn Đức Thiệp: "Cộng đồng chúng con có đòi hỏi gì quá quắt và đặc biệt đâu ngoài một Giáo Xứ Thế Nhân và một Cha Xứ biết thương yêu giáo dân, thế nhưng sao Đức

Cha lại hất hủi và đàn áp chúng con như vậy? Còn Cha Dương nữa, Cha không nhìn thấy lòng người, thấy sức dân ở đây hay sao? Cha không nhìn thấy sự trở về của Cha chỉ làm tan nát cái Cộng Đồng này hay sao?

Hơn 3 tiếng đồng hồ trong một cuộc viếng thăm bất chợt tại Trung Tâm Công Giáo, Cha Nguyễn Đức Thiệp Bề Trên Dòng Đồng Công, Sứ Giả của Tòa Thánh, đã mắt thấy tai nghe những điều mà trước đây, ở tận Missouri xa tắp Cha không hề biết thực và nghe thực và buổi chiều hôm ấy, một buổi chiều với những anh chị, ông bà, với những bà mẹ Việt Nam, với những hình ảnh, những câu nói, với những nước mắt và đớn đau, với những con tim và cõi lòng, với những thốn thức và ước mơ, với những uất nghẹn và bất công, tất cả hình như tràn dâng lên, tràn dâng lên như làn sóng từ bên bờ Đại Dương này đập vỡ và cuốn tròn đi về phía bên kia bờ Thái Bình Dương nơi đó vẫn còn có những người Cha già yếu, những bà mẹ mỗi mòn, những thân quyến bạn bè đang sống đau khổ triền miên trong gông cùm Cộng Sản thế mà ở nơi đây, ở bến bờ tự do này, người ta chỉ lo cầu xé, chụp giựt, người ta chỉ lo Football, chỉ lo Joe Montana sau cơn mớ không trở lại cầu trường được. Người ta đã cầu nguyện cho Joe Montana hơn là cho giáo dân, cho Họ Đạo.

Lạy Chúa, Chúa có nhìn thấy nỗi khổ của người giáo dân tị nạn Việt Nam tại Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo không? Chúa có nhìn thấy chủ chăn bỏ cho đoàn chiên tan nát để cho dã thú rượt đuổi và ăn thịt không? Chúa có nhìn thấy người nô tì của Chúa, của Giáo Hội Việt Nam, của Miền Trung nắng cháy của Thanh Bờ Đức Lợi giờ đây đã thay đổi tính nết, đã quên lời hứa xa xưa không?

Lạy Chúa, chúng con nghĩ rằng Chúa đã nghe, đã nhìn thấy vì có gì qua mắt được Chúa đâu nên Chúa đã gửi đến Cộng Đồng chúng con một vị sứ giả, vị sứ giả từ Missouri xa tắp nhưng cõi lòng rộng mở nhân từ để giải quyết những khó khăn, để mang lại bình an cho Họ Đạo. Lạy Chúa, xin Chúa giúp cho công tác của sứ giả được hoàn thành ●

Thu



THU MỘNG

Từ khi gió chuyển sang mùa,
Người gây bão nổi vẫn chưa thỏa lòng!
Cây chuyên quyền vẫn trở bông
Nó gia một lũ bướm ong đi về,
Vườn đêm trái cấm xum xuê,
Độc tài trở giấc bốn bề quanh hiu!
Tìm không thấy gã chăn cừu,
Tướng như gã trốn đi bóng hồng!
Song le không vẫn là không,
Lấy nhau thì phải thuận lòng đôi bên!
Vẫn là sự thật hiển nhiên,
Gái ngoan tìm kẻ chính chuyên nhân hiền!
Núp trong chiếc áo tình tuyến,
Tướng rằng sẽ lọt mắt huyền giai nhân!
Đồng tình chính sách chia dân,
Lừa thày phản bạn nịnh thần bon chen,
Làm trai mà lại điều thuyền,
Gái ngoan nào dám hết duyên vợ chồng!
Tướng như trời đã vào đông,
Cành bon chen lạnh tử giòng nhựa khô!
Tìm về cung điện muru cơ,
Bốn bề tảng đá hoang sơ lạnh lùng!
Đi qua phố thị tung bùng,
Chàng trai tìm kẻ lừng khừng rỉ tai,
Vẫn không tìm được mối mai
Chàng trai chợt nhớ đi sai nước cờ!
Thời gian trôi chẳng đợi chờ,
Chàng trai thấp trái tim ngờ rung rung!
Bước chân xiêu vẹo ngập ngừng,
Lá thu vàng rụng đầy lưng xé tà!
Chàng uơ áo mộng thiết tha,
Dám đâu thuyên chuyển đi xa mịt mù màng!
Trời lồng lộng, đất mộng lung!
Chàng không có chỗ tận cùng định cư?
Bây giờ trời đã vào thu,
Song le chàng vẫn giả mù sa mưa!
Đi tìm lại dấu chân xưa,
Nâng cao tư tưởng lọc lừa dối ai?
Đầu rằng một, thoáng mây bay,
Cũng là một chút ngất ngây điên cuồng!
Thôi thì uơ mộng ước suông,
Chàng trai nhen ám lửa nồng đêm thu!

Thiện Hải

BỘ MẶT THẬT

CỦA BÁO DÂN TỘC

(Tiếp theo kỳ trước)



II. XÚC PHẠM THỐNG ĐỐC TIỂU BANG CALIFORNIA

Báo Dân Tộc số ngày 28-1-86 đã vui Xuân bằng một đoạn phỏng vấn tướng tượng Ông Hồ Quang Nhựt như sau:

Ông Giám Đốc Hồ Quang Nhựt nở một nụ cười tươi như hoa, đáp: "Ê !Bút Cùn, bày đặt chúc Tết làm gì. Khỏi cần chúc ta cũng đã nhất bán triệu lợi chứ đừng nói là vạn lợi. Ta chưa cần lắm Renten quên Dân biểu đâu, chứ nếu Hiệp Hội Cộng Hoà ta mà ra tay thì, cứ gì một chức Dân biểu, cả cái ghế của anh Đu mẹ dân (Deukme J ian, Thống Đốc) ta cũng lấy dễ như trở bàn tay.

Và báo Dân Tộc số mới nhất ngày 27-9-86 đã tự biện minh cho mình với lời lẽ nguyên văn như sau:

Tờ Chính Nghĩa không trưng bằng chứng của sự chống đối này. Nhưng xét lại "quá trình" của tờ báo, Dân Tộc chỉ có một lần duy nhất "đụng chạm" đến ông Thống Đốc khả kính của các ông trong cái gọi là Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình. Đó là lần một thân hữu của Dân Tộc trong một bài du xuân, với mục đích vui đùa, đã phiên âm tôn danh của ông Thống Đốc một cách thiếu thanh nhã.

Việc châm chọc các nhà lãnh đạo, rồn cợt họ là điều rất thông thường ở các quốc gia Dân Chủ như Hoa Kỳ này. Ngay tại Á Đông, dưới thời quân chủ chuyên chế, đạo quân thần rất khát khe, thế mà người ta cũng dạy dân chúng rằng: "Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh". Đến thời VNCH, nhất là thời TT Nguyễn V. Thiệu, người ta đã dùng đủ mọi hình thức châm biếm vị lãnh tụ của quốc gia qua hình vẽ, câu viết ... Những từ ngữ như Tam Thọ, Thọ Chiếu đã được sử dụng để ám chỉ TT Thiệu, thế mà báo vẫn cứ được phát hành như thường ...

Vậy thì rồn chơi một ông Thống đốc, chỉ ngang hàng một vị Tỉnh trưởng ở VN, lại là Thống đốc một nước khác chứ chẳng phải ông cha gì của các ông Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình, thì xá gì mà bị kết án là chống phá. Thái độ nâng bi ông Thống đốc tiểu bang California như thế phải chăng là các ông muốn biểu lộ thái độ "không theo Mỹ" của những người đấu tranh cho truyền thống văn hóa VN trong nhóm Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình của các ông ???

Đáng lẽ ra chúng tôi đã phải dài dòng phân tích những lời văn được Báo Dân Tộc biện minh là "thiếu thanh nhã", chứ chưa phải là "tục tĩu", nhưng rất may chính báo này đã lên tiếng giải thích cho hành động của họ và qua các lý lẽ và lối biện minh được trích dẫn ở trên, độc giả sẽ nghĩ gì về đường lối và tư cách của tờ báo này?

Một lần nữa, câu trả lời xin dành lại cho độc giả, cho những ai đang bỏ tiền nuôi báo Dân Tộc và cho những người đang được báo này tôn vinh và ca tụng.

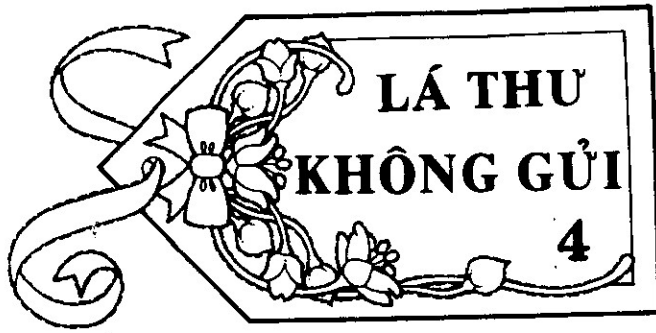
Được biết, sau số báo Xuân Dân Tộc nói trên văn phòng Thống Đốc đã lập tức mở một cuộc điều tra đối với những người liên hệ.

đón
đọc

CHÍNH - NGHĨA

15





Anh An yêu quý.

Michigan cũng bắt đầu vào thu nên tiết trời nơi đây khá lạnh. Đứng một mình bên cửa kính nhìn những lá vàng rơi hòa lẫn với tiếng hát Thái Thanh:

“... Em nhớ cho mùa thu đã chết rồi...” phát ra từ dàn cassette khiến em hồi tưởng lại mùa thu năm 1982, mùa thu đầu tiên anh em mình đặt chân đến miền đất hứa San Jose, cũng là mùa thu đánh dấu CĐCG cũ của em được phép mua cơ sở trung tâm hiện nay, và cũng là mùa thu đánh dấu sự phát triển mạnh của CĐ...

Giờ đây lá vàng vẫn rơi nhiều, rơi thật nhiều hầu như phủ kín vết chân của vị ân nhân, cũng là vị dày công sáng lập và phát triển CĐ.

Nhớ tới Cộng Đồng em không khỏi hoang mang, lo lắng cho số phận hăm hiu đang bị nhiều bàn tay thâm độc quấy phá.

Sau bao ngày mong chờ anh gửi bản tin CHÍNH NGHĨA nhưng càng mong càng mất, nhiều khi buồn và nôn nóng quá muốn giận anh An ghê, đôi khi muốn nghỉ chơi với anh An luôn đó.

Giữa lúc đang khắc khoải hướng về cộng đồng cũ, chưa biết thực hư ra sao thì chị H người bạn thân trong ca đoàn VÔ NHIỆM cùng với em trước xuống chơi. Thật đúng như người đang chơi với ngoài biển cả mà được tàu vớt. Sau mấy câu xã giao vắn tắt em liền bắt ngay vào chuyện cộng đồng trên đó. Khi em hỏi về sự ra đi của Cha Tịnh, chị H đổi sắc diện nghẹn ngào nói:

“Không ngờ một vị Giám Mục mang tiếng là khoa bảng, thông minh cùng với một số linh mục Việt Nam tị nạn lại cứ xư với Cha Tịnh như thế được, không ai có thể ngờ! Quả thật! Chiếc áo không làm nên thầy tu”.

Thế rồi chị H đưa cho em một gói quà khá to và nói:

“Đây! Hà đọc kỹ đi rồi sẽ hiểu biết”

Em mừng quýnh, la to lên: **BÁO CHÍNH NGHĨA!
BÁO CHÍNH NGHĨA! BÁO CHÍNH NGHĨA!**

Chưa biết nội dung ra sao, nhưng nhìn bề ngoài em không khỏi ngạc nhiên vì CHÍNH NGHĨA có thể thực hiện được như vậy.

Nhân tiện công việc trong hãng bình thường nên em gọi điện thoại vào xin nghỉ mấy ngày ở nhà nghiên Chính Nghĩa và vui chơi tiếp chị H đồng thời tìm hiểu cho kỹ về chuyện Cộng Đồng cũ.

Sau khi đọc được vài số kèm theo những lời tường thuật khách quan của chị H, em cảm thấy mình như được ngọn đuốc soi đường, em bèn gục mặt trên bàn viết rồi **thầm thì** trong xúc động:

Chúa ơi, Cộng Đồng cũ của con tội tình gì mà bị vu vạ cáo gian quá nhiều. Cha Tịnh và Ông Thiện làm gì mà các Ngài hớp lén với nhau lập biên bản tâu Đức Cha DuMaine là Cha Tịnh và Ông Thiện cố tình hiểu sai lầm, cắt nghĩa sai lạc đường lối của Đức Cha DuMaine. Các Ngài vu khống cho Cha Tịnh và Ông Thiện hướng dẫn Cộng Đồng sai lạc. Những kẻ thân tín của “Họ” viết báo, nhục mạ, riếu cợt, vu khống Cha Tịnh là: Ly khai, thệ phản, ngồi lì tại trung tâm để biểu tình v.v...

Lại Chúa! Xin ánh sáng tình thương đầy tha thứ rọi chiếu vào lòng họ, nhờ đó “họ” mới tìm thấy chân lý...

Con cảm tạ Chúa vì Cộng Đồng cũ của con được ơn luôn luôn trung thành với giáo hội của Chúa, một giáo hội do chính Chúa xây dựng trên nền tảng yêu thương, tha thứ, khiêm nhường, duy nhất thánh thiện, Cộng Đồng cũ của con không bao giờ ly khai, chống Giáo Hội Chúa như nhiều “kẻ khác” đã từng vu khống. Cộng Đồng cũ của con không chống chức Giám Mục của Đức Cha DuMaine, cũng như khinh thường chức linh mục của Cha Dương. Cộng Đồng cũ của con chỉ không thể chấp nhận được cá tính, kế hoạch chia gia đình Việt Nam chúng con ra làm ba thành phần rồi đồng hóa chúng con vào giáo xứ địa phương một cách quá sớm, chúng con cảm thấy chưa thể hội nhập được. Chúng con cũng không thể chấp nhận Lm Dương được, một Lm đã từng vu khống, nhục mạ, rải thư nặc danh bêu xấu Cha Tịnh và BCH, một Linh mục cố xa lánh Cộng Đồng cũ của con, một linh mục VN nhưng không thích làm việc với người Việt chúng con, một linh mục trẻ nhưng đầy kiêu căng, một linh mục lập phe phái và ton hót, nịnh bợ Đức Cha DuMaine cũng như hậu thuẫn và thực thi kế hoạch trên đây của Đức Cha DuMaine.

Với những cá tính dị biệt của một linh mục như thế, làm sao Ngài đủ uy tín để rao giảng Tin Mừng và cứu rỗi các linh hồn.

Chúa Ôi! Cộng Đồng cũ của con đang được áp úp bởi một Cộng Đồng Việt Nam lớn mạnh tại San Jose với dân số khoảng 65 ngàn người. Trong số này biết bao nhiêu người chưa được ơn biết Chúa. Họ chỉ nhận biết Chúa qua gương sáng của tôi tá Chúa là: yêu thương, ái ái, tha thứ và khiêm nhường. Với những dấu này họ sẽ nhận biết và tìm về với Chúa ngay. Vì thế con nài xin Chúa:

“Chúa ôi! Xưa Chúa đã phán: Lúa chín đầy đồng mà thiếu thợ gặt nhiệt tình...”

Anh An ạ! Thăm thì với Chúa đến đây em xúc động quá nên ngen ngào không nỉ non với Chúa được điều gì nữa...

Là người công giáo, nhất là những vị Chủ Chiên, ai cũng đều nhớ lời Chúa phán:

“Ta là Đấng Chăn Chiên, Ta biết chiên ta và chiên ta biết Ta”.

Em băn khoăn không hiểu tại sao Đức Cha DuMaine không muốn lắng nghe tiếng Chiên của Ngài, ngược lại còn khép kín, lạnh lùng không muốn đến với đoàn chiên, làm sao Ngài biết tâm lý hầu có thể xoa dịu bớt vết thương lòng của chiên Ngài, nhất là làm sao Ngài rao giảng tin mừng và cứu rỗi linh hồn.

Em còn nhớ, khóa họp đầu tiên của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam tại Sài Gòn khoảng cuối năm 1975 (kể từ sau ngày CS cưỡng chiếm Miền Nam). Các Đức Giám Mục Việt Nam đã mở rộng Đại Hội bằng cách mời đại diện Tu sĩ cũng như đại diện mọi tầng lớp giáo dân, kể cả đại diện của Cộng Sản tham dự. Trọng tâm của Đại Hội được các Đức Giám Mục đề ra là:

“Lắng nghe và tìm hiểu”

Lúc ấy nhiều linh mục, tu sĩ cũng như giáo dân than rằng: “Quá muộn!... Quá muộn!... nhưng muộn còn hơn không...”

Chớ gì Đức Cha DuMaine nhận thức trong đức khiêm nhu của Ngài và rút kinh nghiệm từ đó để cùng “LẮNG NGHE VÀ TÌM HIỂU” hầu giúp Ngài trở thành người thợ gặt nhiệt tình như ý Chúa ước muốn, ngược lại Ngài thường lạnh lùng khép kín tránh né đoàn chiên. Sự kiện Ngài không về dự lễ Tri Ân Cha Tịnh ngày 20-7-86 tại Trung Tâm Họ Đạo, cũng như Ngài cố tránh né đoàn chiên của Ngài ngày 16-8-86 tại cuối nhà thờ Maria Goretti



chỉ vì Ngài không dám nhìn, không dám nghe 2000 tấm bằng với chữ Fr Dương dôi lại bằng tiếng NO. Đây là lý do xác thực khiến xa lánh chứ không phải vì lý do an ninh như Ngài nói.

Nhìn vào tiến trình của Giáo Hội, Đức Phao-Lô VI, cũng như Đức Gioan Phao-Lô II từng tung mình đến 5 Châu để LẮNG NGHE và TÌM HIỂU cũng như gieo tin mừng cứu rỗi, các Đấng đã bỏ lại 99 chiên tốt và đi tìm một chiên lạc. Trong khi thực thi sứ mạng cao cả này các Đấng từng bị thử thách rất nhiều. Đức Phao Lô VI bị mưu sát tại Ma nila, còn Đức Gioan Phao-Lô II đã bị mưu sát nhiều lần ai cũng biết; nhiều địa phương trước khi Ngài đến đều đã được thông báo là tình hình an ninh cho Ngài không mấy tốt đẹp như tại Pháp, tại Ấn Độ... các cố vấn của Ngài xin Ngài hủy bỏ chuyến viếng thăm nhưng Ngài vẫn cam đảm thực thi lời Chúa dạy:

“Người mục tử tốt lành sẽ hiến mạng sống mình vì chiên. Kẻ làm thuê không phải là chủ chiên, và các chiên là không phải của người ấy, nên khi sói đến nó bỏ chiên mà trốn... và chẳng tha thiết gì đến đàn chiên” (Gioan 10, 11-18).

Riêng Đức Gioan Phao-Lô II sau khi bình phục do viên đạn của kẻ sát nhân gây nên, Ngài đã đến thăm, an ủi, tặng quà và tha thứ cho kẻ mưu sát Ngài là Agca ngay tại khám đường. Cử chỉ đầy yêu thương, ái ái, tha thứ khiêm nhường này của Ngài làm cho cả thế giới mến nể.

Còn Đức Cha DuMaine thì sao?

Trên đường từ nhà xứ Maria Goretti ra về, ngang qua xe cảnh sát đang nhốt 2 chiền của Ngài để làm con tin, Ngài dùng xe lại bảo nhân viên cảnh sát mở đèn trong xe cho Ngài xem, nhìn thấy 2 chiền đang bị còng chân còng tay nhốt trong xe tù tội, Ngài nở một nụ cười đắc chí và ra về trong thơi thới hân hoan...

Hai chiền đã gây tội tình gì, họ chỉ là 2 trong hàng ngàn giáo dân Việt Nam của Ngài, ước mong Ngài LẮNG NGHE và TÌM HIỂU 2 thỉnh nguyện chính đáng chỉ nhắm mục đích truyền giáo và cứu rỗi các linh hồn mà họ bị đối xử như vậy.

Thật đúng như lời Đức Gioan Phao-Lô II đã dạy: “Không thể có tình thương nếu không có công lý”.

Còn về phần Linh Mục Dương, đúng như văn chương Pháp nhắc khéo:

“Cha nào con nấy” hoặc “Cha làm sao, con hao hao làm vậy”.



Qua những lời nói và hành động, Linh mục Dương mang nhiều sắc thái giống Đức Cha DuMaine, Ngài còn nổi bật về khoa vu khổng, xuyên tạc, thư nặc danh mà bút tích của Ngài còn đây cũng như những nhân chứng sống vẫn còn đây và sẵn sàng đứng ra chịu trách nhiệm về những điều mắt thấy tai nghe mà họ đã mục kích.

Dựa trên những sắc thái đó, nhất là linh mục Dương đã hậu thuẫn, hỗ trợ cùng thực thi kế hoạch đồng hóa của Đức Cha DuMaine, và đẩy Cha Tịnh khỏi địa phận San Jose, nên Ngài được Đức Cha DuMaine đặt Ngài làm Chánh Xứ và yêu mến Ngài...

Nghĩ tới đây em rất đồng ý với chị H nhắc lại lời các cụ đã dạy:

“Chiếc áo không làm nên thầy tu” hoặc “Khẩu Phật tâm xà”.

Giáo Hội Mẹ tại quê nhà đang đau đớn vì những vết thương lòng, điển hình như trường hợp của các linh mục: Chân Tín, Nguyễn Ngọc Lan, Vương Đình Bích, Lê Tôn Nghiêm, v.v... Ôi! Còn tại hải ngoại thì báo chí từng nhắc tới nhiều trường hợp thực thương đau. Biết bao kẻ bề ngoài bô bô là “Hiến thân làm tôi Chúa”, nhưng thực tế họ chỉ là những kẻ:

“Ăn cơm Giêsu thờ ma trần thế”

Điều này đã được chính Chúa Giêsu phán với ông Manuel Pitta tại Thortone ngày 3-5-85 rằng:

2... nhiều tu sĩ, linh mục và hàng Giáo Phẩm đã hiến thân phụng sự Ta, nhưng đã không phụng sự Ta”

Còn Mẹ Maria đã khóc và thốt lên tại Lasalette năm 1846 rằng:

“...nhiều linh mục vì đời sống xấu xa của họ, vì lòng bất kính, vì lòng vô đạo của họ khi cử hành các mầu nhiệm thánh, vì lòng họ ham mê tiền bạc, ham mê danh vọng và ham mê thú vui, họ đã trở thành những hố phân chứa đựng những sự nhơ bẩn...”

Anh An ạ! Em thiết nghĩ: những linh mục “Kia” đừng nịnh bợ, phe phái, các Ngài cùng một mục đích là phụng sự Chúa, truyền giáo cứu rỗi các linh hồn. Các Ngài cố gắng hy sinh quyền lợi, ảnh hưởng cá nhân, bổng lộc riêng tư của mình và đặt quyền lợi thiêng liêng cao cả của Giáo Hội Mẹ Việt Nam, của dân tộc Việt Nam trên hết thì CDCGVN tại San Jose đã được phép lập GXTN lâu rồi, và sự phát triển về phẩm lẫn lượng, nhất là phẩm chất thiêng liêng cao trọng giờ đây đã thu đạt được những kết quả rất tốt đẹp.

Nhưng vì đâu? Tại ai? Cộng Đồng cũ của em đang chịu xót xa đắng cay như vậy? Đồng thời bị người “người ngoại quốc” chê cười. Chị H còn ghen ngào nói với em rằng:

“Năm ngoái Đức Cha Huỳnh Văn Của về thăm Cộng Đồng, thấy sự thể như vậy, Ngài buồn lác đầu và nói: “Chỉ có vài Cha Việt Nam với nhau mà không biết đoàn kết, thiếu đức thương yêu, để cho người Ngoại quốc họ chê cười”.

Người “Ngoại quốc” ở đây là ai? Phải chăng chính là Đức Cha DuMaine và các Cha Mỹ.

Khi các Ngài không biết đoàn kết, thiếu đức thương yêu việc rao giảng TIN MỪNG sẽ ra sao?

Sự việc này đã được Đức Phao-Lô VI nhấn nhủ trong Tông Huấn Evangelii Nuntiandi:

“Sức mạnh của việc rao giảng tin mừng sẽ trở nên yếu ớt, nếu chính những người rao giảng tin mừng chia rẽ nhau”

Trên đây Đức Phao-Lô VI chỉ nhắc đến hiểm họa của sự Chia Rẽ, Ngài không dám tưởng tượng đến những luận điệu VU KHỔNG, NHỤC MẠ, viết thư NẶC DANH bêu xấu...

Nếu em không lầm: Nhân số Thế Giới càng ngày càng tăng, nhưng tỉ số giáo dân theo Công Giáo, cũng như tỉ số thanh niên Nam Nữ theo đuổi ơn Thiên triệu lại giảm, nếu đem so sánh trong những thế kỷ trước đây.

Sự kiện đáng buồn trách nhiệm về ai, hay nói theo kiểu văn chương bình dân Việt Nam:

“Cơm sống tại nổi hay cơm sống tại vung?”

Phải chăng sự kiện đáng buồn này ứng nghiệm lời Chúa Giêsu phán với ông Mannuele Pitta và cũng ứng nghiệm lời Mẹ Maria khóc tại Lasalette, đồng thời cũng minh xác lời Đức Phao-Lô VI trong Tổng Huấn.

Anh An ạ! Thật quá trớ trêu không biết ma đưa lối quỷ đưa đường thế nào mà thỉnh thoảng chúng em nhận được mấy tờ ĐẤU LÀ SỰ THẬT? Đôi khi đính kèm cả Tâm thư linh mục Tân Chánh Xứ, thư của cha Sullivan nào đó, đôi khi kèm theo cả một cuốn báo dày cộm, chúng em hết sức ngỡ ngàng không hiểu ai gửi đến, hơn nữa chúng em đâu có xin hoặc gửi thư mua báo đâu.

Vì bản tính tò mò em cũng đọc. Thoạt đầu thấy có vẻ tốt lành lắm vì họ lấy Chúa, Đức Mẹ cũng như trưng phúc âm ra để che dấu những tham vọng xảo thuật của mình, nhưng đọc tiếp chỉ thấy những luận điệu vu khống, mạ li, xuyên tạc. Nếu đọc kỹ hơn chỉ thấy cảnh “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược” hoặc “gậy ông đập lưng ông”. Hơn nữa bài viết mang hình thức nặc danh vì không thấy tên hoặc bút hiệu nào cả hoặc xuất xứ. Điển hình là tờ Thông Tin số 252 của linh mục Dương, phần mở đầu của tờ phụ bản số này viết:

“Thật là vinh dự lớn lao cho tôi được thay mặt quý cha, chia sẻ...”

Em chẳng hiểu “tôi” đây là ai. Rồi đọc tiếp đến gần giữa thấy:

“... Đức Tổng Giám Mục Nguyễn Kim Điền... đã truyền chức linh mục cho tôi...” Tới đây em hiểu được rằng “tôi” là một linh mục. Kể đến các tờ



“Đâu là sự thật?” cũng vậy, hoàn toàn dấu tên.

Trở lại tờ phụ bản trên đây, tác giả viết:

“Ngậm máu phun người miệng mình dơ trước”.

Vậy AI đã từng “ngậm máu” phun Cha Tịnh và Ông Thiện là: “cố ý hiểu lầm, cố ý cắt nghĩa lệch lạc... Trong cộng đồng Công Giáo VN dân chúng cảm thấy lo lắng và hoang mang... có sự nguy hiểm là đang bị hướng dẫn sai lạc...”

Kẻ nào đã từng “ngậm máu phun” Cha Tịnh, BCH và giáo dân trong Họ Đạo: Ly khai, chống đối Giáo Hội... và hiện còn đang tiếp tục “ngậm máu phun” nữa.

Anh An ạ! Em thiết nghĩ tác giả ít nhất đã tốt nghiệp cao học về khoa vu khống, họ còn vu khống cho các người ngoại quốc nữa, vì họ đã viết:

“Rồi đây, trong trường học, xưởng thợ, ngoài chợ, trong công viên đâu đâu thiên hạ cũng chế riễu xa lánh người Việt như một kẻ hung thần, gây rối...”

Nói như thế có nghĩa là họ đánh giá người Hoa Kỳ và các dân khác quá tiểu nhân, đê tiện, bủn xỉn như chính họ vậy. Rồi họ tiếp:

“Xin vì tương lai... mà biết sống hòa hợp thân thiện với mọi người”

Ai đã từng cố tình không muốn sống hòa hợp với chính Cộng Đồng này từ mấy năm qua, chứ chưa nói đến với **MỌI NGƯỜI**. Còn giáo dân trong Họ Đạo hầu hết được các sắc dân mến thích, chứ chưa hề bao giờ đã từng bị xua đuổi như đuổi một “tà ma”.

Rồi họ còn chụp mũ: “... nhục mạ 337 ngàn giáo dân hàng giáo sĩ địa phận.”

Đọc tới đây em phì cười nói một mình: Ông nội này cũng tốt nghiệp phân khoa “chụp mũ” rồi.

Chưa hết, họ còn gán cho những người không ủng hộ họ là: không theo Chúa,... không là người Công Giáo...

Càng đọc em càng thấy nó ngộ nghĩnh làm sao, em buồn cười gọi điện thoại nói chuyện với mấy người bạn, họ cũng đều phì cười và nói với em rằng: “Lối lập luận như vậy, y hệt như đường lối lập luận của chính quyền tại quê mẹ Việt Nam hiện nay”...

Em đọc lại một đoạn trong “Tâm thư của Linh mục Tân Chính Xứ”, trong đó Ngài viết:

“Với Thiên Chức linh mục, tôi không nề hà bất cứ hy sinh cay đắng xót xa... đạt được nguyện vọng cao đẹp”.

Nghe thấy chương tai quá, chị H liền “sic” một tiếng rồi nói:

“Hà biết không? Linh mục gì mà chiên lặc tìm đến xin hướng dẫn giáo lý để lãnh bí tích rửa tội, chủ chiên lại từ chối. Một giáo dân khác xin lãnh bí tích giải tội, lại nói: “Bà về ông Cha Tịnh mà xưng”. Bà cụ X quen Cha Dương, lâu ngày quá mới gặp lại trong bữa tiệc mừng Cha Tịnh nhận chức chánh xứ tại hội trường xứ Maria Goretti, bà cụ hớn hờ nói: “Lâu quá Cha không về Trung Tâm làm lễ cho chúng con. Cha Dương quắc mắt trả lời: “Việc gì mà tôi phải về, tôi thích thì về, không thích thì thôi, ai làm gì được tôi”. Bà cụ lác đầu chán nản.

Đó Hà thấy chưa? Thiên chức Linh mục là rao giảng lời Chúa, đi tìm chiên lặc, ban các bí tích. Đó chính là nguyện vọng cao đẹp chính của đời linh mục, chứ không phải “cố đấm ăn xôi” về làm được chánh xứ là mới đạt nguyện vọng cao đẹp”

Anh An ạ! Nếu cứ tiếp tục đọc “tâm thư...” hay “đâu là sự thật?” hoặc các bài viết trên báo của linh mục Dương rồi đem phân tích, nói hoài cũng chẳng hết, vì nó buồn cười lắm... Thôi!

Trước những đau thương Chúa gửi đến để thử thách Cộng đồng, em xin hợp một ý cùng toàn thể quý vị trên đó cùng dâng lên Mẹ Maria, thánh cả Giuse, các Chân Phúc Tử Đạo Việt Nam lời nguyện cầu đầy chân thành thiết tha; các Đấng sẽ đoái thương ban cho chúng ta gặp được những vị chủ chiên đầy lòng yêu thương, tha thứ, khiêm nhường, và khó nghèo như ý Chúa muốn và cũng như chúng ta hằng khao khát

Thân ái

Luôn luôn hướng về Anh và cộng
đồng cũ của
em trong giờ kinh nguyện.
Lê Thúy Hà



TRẦN TÌNH

Đầu tiên thì bắt hai Cha,
Để cho ai nấy trẻ, già ngần ngo
Sao Ông làm phép, làm bùa,
Rung cây nhát khỉ, vãi thua bịt người?!
Gương thiêng lại để ch ếm ruồi,
Cao sang, quyền thế hại người con con.
Xe hơi mang chạy đường mòn,
Khi công, khi thủ Ông mon-men hoài!
Hội Đồng Giáo Xứ của người,
Ông hăm khai tử, Ông chơi luật... rùng.
Năm xưa bầu cử tung bưng,
Cử-tri, bầu-bán, khui thùng có Ông???
Sao nay Ông hứng, Ông ngóng,
Vô can, Ông phá “vợ chồng” người ta!
Làm Cha cũng làm thú Cha,
Sao Ông không thác ra ma cho rồi?!
Sống chi quấy phá chúng tôi,
Ngủ không ngon giấc, đứng ngồi không yên.
Vừa êm, Ông lại xông lên,
Khóa ngay Nhà Tạm, tăng niềm âu-lo.
Giáo dân ngo-ngác cổ cò,
Nhu nai mong sống; mong đò qua sông.
Cha ôm con, vợ nhìn chồng,
Muôn dân than khóc, chống móng mà gào.
Mới hôm qua, loạn cào cào:
Cắm Ban Lãnh Đạo rờ vào micro.
Còn chương nào, nhớ thêm vô,
Trung-thu thêm lạ, thêm trò múa lân.
Bao giờ Ông cắm toàn dân,
Thôi xoi nước mắm; ngâm vắn Thúy Kiều?!
Mới bấy nhiêu, cắm bấy nhiêu,
To thêm tí nữa cái niêu chẳng còn!

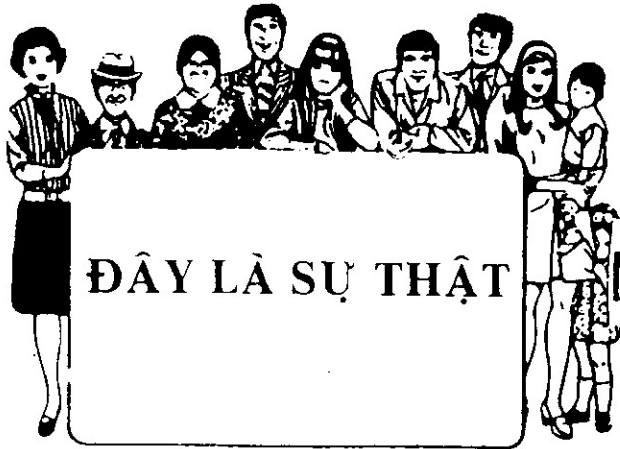
Trung-thu ngày 20-9-86
HOÀNG NGỌC VĂN

ĐÂY LÀ SỰ THẬT



ĐÂY LÀ SỰ THẬT

ĐÂY LÀ SỰ THẬT



ĐÂY LÀ SỰ THẬT

ĐÂY LÀ SỰ THẬT

ĐÂY LÀ SỰ THẬT

Sau Thánh Lễ 3 giờ chiều Chúa Nhật 28-9-86 tại nhà thờ Most Holy Trinity, vị Lm trình trọng kêu gọi giáo dân lên Bàn Thờ lấy TTT. Thấy thái độ hơi khác thường, Cha có vẻ trọng TTT quá. Tại sao Cha không tỏ thái độ ấy với Minh Thánh Chúa? Trong tháng 8/86 vừa qua, tại các Thánh Lễ VN Minh Thánh Chúa được đặt ở ghế đầu 2 bên Nhà Thờ để giáo dân lên cầm. Nhớ hôm ấy, về khoe với bà Chị:

- Hôm nay em được cầm Minh Thánh Chúa.
- Mà đừng có láo.
- Ô! thật mà, Cha để Minh Thánh Chúa ở ghế đầu, ai muốn thì cứ lên nhón. Mấy em nhỏ còn bốc nữa cơ.

— Thôi im đi, hỗn vừa vừa chứ.

— Lạ thật! Cầm cũng không cho, nhón cũng không chịu, mà bốc cũng bắt im. Có hỗn thì ĐGM và các Lm hỗn, vì Tòa Giám Mục ra lệnh để Minh Thánh Chúa ở ghế đầu, giáo dân lên mà...

Nhưng hôm nay, TTT lại được đặt ở bàn thờ Chính trên Cung Thánh. Không có cảnh sát bủa vây xung quanh, mà có vị Lm ân cần mời mọc. Thái độ nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa, xoa như xoa..., làm tôi cũng phải lên lấy 1 tờ. Tuyệt nhiên về đến nhà không khoe là lên Bàn Thờ lấy TTT, sợ bà chị lại la vì dám hỗn với cái tờ này.

TTT số 259 ngày 28/9/86 đề là: “Bản tin hàng tuần của Họ Đạo Nữ Vương các Thánh Tử Đạo Việt Nam”, mà ở dưới lại có tên “Lm Phao Lo Lưu Đình Dương”, Ô hô hô lạ thật... cả cái thành phố này, địa phận này, tiểu bang này và khắp mọi nơi ai cũng biết rằng giáo dân HĐNVCTTĐ có chịu nhận Lm Dương là Chánh Xứ đâu? Hay đã được ĐGM DuMaine phong rồi thì đường ta ta cứ đi. Rắc rối thật! Mà văn phòng Họ Đạo lại đặt ở 685 SINGLETON Rd., San Jose? Số điện thoại là (415) 967-3693. Rõ ràng cái địa chỉ và số điện thoại đã chửi bố nhau rồi. Ở San Jose đâu có cái area code 415. HĐNVCTTĐ đâu có Linh Dương. Không sợ Giáo Dân bảo là “ĐẠI BỊP” à!

Sang tới mục “Chương trình Phụng Vụ”. Một Chương trình Phụng vụ của Họ Đạo Công Giáo lại không có một Thánh Lễ nào ở Họ Đạo cả. Tại sao không dám nói thật là các Thánh Lễ, các phép bí tích ở Họ Đạo đã bị ĐGM của địa phận CẤM.

Thế rồi, trong cái TTT này cũng không thấy Ban Chấp Hành, các đoàn thể hay Ca đoàn của Họ Đạo. Hay có đủ cả mà phải lưu vong như Lm Chánh Xứ? Hay không có chẳng? Tại sao không soạn một lá thư, đệ trình lên ĐGM xin Ngài cho phép lập Ban Chấp hành hay Ban Mục Vụ. Không đủ người à? Hôm lễ nhậm chức ở Nhà Thờ Maria Goretti có tới 200 người ủng hộ cơ mà, trừ đi vài chục người mượn ở vùng khác thì vẫn còn lại hơn 100 người theo. Ô! dư sức qua cầu... Lập xong, cho danh sách lên TTT. Sau đó từ từ thành lập các Hội Đoàn, Ca Đoàn... rồi điền vào chỗ trống cho hợp nghĩa. Chứ cả Họ Đạo chỉ có 3 Lm cai quản, người ở một nơi, địa chỉ lại một nẻo, thì thăm sàu quá!!!

Mở trang trong, câu hỏi “Đâu là sự thật?” to tướng như muốn phanh phui ra những gì đen tối của cái ttt này! Trả lời rồi, hỏi mãi, khổ quá!!! Ngày 21-7-86 Linh Mục Dương khăn gói quả mướp về Họ Đạo, giáo dân đã trả lời Ngài rồi. Ngày 9-8-86, tại Nhà Thờ Chánh Tòa cũng đã trả lời rồi. Ngày 16-8-86 tại Nhà Thờ Maria Goretti, giáo dân cũng lại trả lời nữa. Trả lời bằng lời nói, bằng hình ảnh sống động mà Ngài vẫn chưa nghe sao? Người Trung Hoa có câu: Một bức tranh áp phê bằng cả ngàn chữ. Vậy trên 3000 bức tranh sống động của Giáo Dân Họ Đạo đủ để trả lời 3 triệu lần cái câu hỏi cố hữu kia chưa? Hơn nữa, đọc trong những Bản Tin Chính Nghĩa thì câu trả lời đã rành rành trong đó, sao lại thác mắc nhiều thế! Tuy nhiên, chúng tôi cũng xin nhắc lại câu trả lời là: “NO FATHER DUONG”, vừa ý chưa, thưa Ngài?!

Trong mục “Đâu là sự thật?” ở ttt: “Quý vị tranh đấu đã đi quá xa rồi, đã vượt khỏi lề lối thông thường!” Thưa vâng, Giáo Dân Họ Đạo đã đi xa lắm, sang tới Tòa Thánh Vatican lận, vì Đức Giám Mục DuMaine đã chĩa dao tới. Xin Giáo Xứ đã trên 2 năm, không chấp nhận Linh Mục Dương đã gần 3 tháng mà vẫn chưa đi tới đâu. Quý Ngài thử nghĩ lại coi, bao nhiêu lá thư, bao nhiêu thỉnh nguyện, bao nhiêu buổi hội họp, bao nhiêu lần van xin, cuối cùng Đức Giám Mục ban hành cái chính sách chia Giáo Dân Việt Nam ra làm 3 nhóm, để đưa tới giải pháp đồng hóa. Khi tấn phong Linh Mục Dương, Giáo Dân hô “NO”, mà Ngài làm ngo. Cho chó và cảnh sát trong nhà thờ, cấm lễ... nhiều cái bất thường lắm. Quý Ngài nhắn với Đức Giám Mục là hãy cai trị Giáo Dân bằng đường lối bình thường để Giáo Dân được giữ đạo theo lề lối thông thường.



TTT: “Quý vị tranh đấu đã chà đạp lên truyền thống, luật lệ của Hội Thánh và thách thức cơ cấu phẩm trật trong Giáo Hội” – Thưa Quý Ngài, Giáo Dân xin Đức Giám Mục mà Ngài làm ngo, họ xin tiếp lên Đức Tổng Giám Mục, Đức Khâm Sứ và nhờ Ngài báo cáo lên Đức Giáo Hoàng. Đức Giám Mục đã không giải quyết vấn đề cho Giáo Dân, để họ phải kêu nài lên trên, phải chăng Đức Giám Mục muốn thách thức những phẩm trật cao hơn trong Giáo Hội để thử tài giải quyết chăng?

TTT: “Quý vị tranh đấu đòi “dân chủ”, “đa số”, “bỏ phiếu”... Xin thưa với quý Ngài rằng, ngày 21-7-86 Linh Mục Tổng Quản Sullivan khi hộ tống Linh Mục Dương về Họ Đạo đã hô “VOTE, VOTE, VOTE” ầm cả lên, tiếng Ngài to lắm, át cả cái loa cơ mà. Báo chí, truyền hình xứ này họ kỹ lắm, quay tận mặt, thu rõ từng tiếng, bỏ bảo cũng không dám chối. Sao quý Ngài viết câu này mà không hỏi ý kiến Linh Mục Tổng Quản Sullivan? Chính Ngài muốn “dân chủ”, “bỏ phiếu” mà. Còn về “đa số” mà quý Ngài đề cập ở đây, thì chúng tôi xin nhường phần cho Linh Mục Dương và UBBVĐT. Các Ngài ra lệnh cấm lễ chiều thứ bảy 9-8-86 tại các nhà Thờ khác, để Giáo Dân dồn về Nhà Thờ Chánh Tòa dự lễ ra mắt phong trào cho rõ nhiều, cố chụp hình số đông, mang về khoe với Đức Giám Mục là phe mình khá lắm, phe Giáo Dân chỉ có 282 người thôi. Nhưng ai ngờ, gậy ông lại đập lưng ông. Bài học ngàn đời này mà dám đem lên ttt thì hoan hô quý Ngài muôn thuá.



TTT: "...Một đứa trẻ lớp Giáo Lý phỉ nhổ vào mặt các Giáo sĩ, Tu sĩ! "Giáo sĩ nào, tu sĩ nào bao nhiêu vị mà bị một em bé phỉ nhổ vào mặt, bao giờ, ở đâu. Nếu có thật thì em bé này to gan quá, một mình bé cón con mà dám xông vào một nhóm giáo sĩ, tu sĩ mà phỉ nhổ quả là trớ trêu. Sao quý vị ấy không răn bảo em, chỉ dạy em những điều hay lẽ phải. Nhưng cũng đừng tranh chấp với con nít làm chi, viết lên TTT người ta lại biết mặt mình dơ. Hay là quý vị muốn nói đến em bé học lớp giáo lý mà dám cầm bảng "NO FATHER DUONG" để phỉ nhổ. Nếu vậy thì có lẽ em bé này thấu hiểu rằng nếu "YES FATHER DUONG" thì em sẽ chẳng được học Giáo Lý bằng tiếng Việt nữa, em chẳng có cơ hội được vào đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể VN nữa. Và Họ Đạo VN sẽ bị đồng hóa vào Giáo Xứ Mỹ mất. Đừng trách em bé, nhỏ tuổi mà hiểu biết thì đáng khen lắm.

TTT: "Quý vị tranh đấu đã vượt khuôn khổ lễ giáo". Quý Ngài ơi! Lễ giáo mà quý Ngài muốn nói có phải là những lá thư nặc danh mà quý Ngài đã gửi tới nhiều gia đình giáo dân để bêu xấu, nhục mạ người khác đó không? Cái lễ giáo của quý Ngài đối với người lớn tuổi, đối với ân nhân của quý Ngài, đối với Lm... cái lễ giáo ấy nằm ở trang 16 và 17 của

Bản Tin Chính Nghĩa số 5, xuất bản ngày 2-8-86. Các Ngài vu khống rằng Cha Tịnh và Ông Thiện đã cố tình hiểu sai lầm và cắt nghĩa lệch lạc đường lối của ĐGM. Các Ngài tố lên với ĐGM yêu cầu Cha Tịnh phải từ chức. Các Ngài lên án Ủy Ban Đặc Nhiệm xin thành lập Giáo Xứ và lên án những giáo dân ủng hộ Ủy ban này. Ôi! cái lễ giáo của các Ngài sao mà nó "NẾ RÁO" thế!

TTT: "...Gán cho giới lãnh đạo Giáo Hội những tội ác tày trời như kỳ thị, thực dân, đàn áp, phản quốc, thần dữ..." Thôi thôi, sao mà nhiều thế. Ai kỳ thị, ai thực dân, ai đàn áp, ai thần dữ thì tự biết lấy, lại phải người khác gán cho mới biết hay sao. Cấm lễ, cắt Minh Thánh Chúa trên 2 tháng nay rồi. Những người bị đánh đập trong ngày lễ nhậm chức 16-8-86 vẫn còn phải uống thuốc, khám bệnh dài dài kia. Bao nhiêu Giáo Xứ khác được thành lập mà giáo dân VN ở San Jose thì không làm gì phải phơi bày ra như vậy, thiên hạ biết cả rồi quý Ngài ạ! Ai chối bỏ lá quốc kỳ, ai nổi giáo cho giặc, ai công rấn cắn gà nhà, ai ngoại vọng, ai chấp nhận chính sách đồng hóa, người ấy là phản quốc. Rõ ràng chưa, thưa quý Ngài.

TTT: "...biến ĐGM và các Lm thành 1 đối tượng để trút bốt mối căm thù, giận dữ!" Quý Ngài vu khống quá! chính ĐGM căm thù Giáo dân quá, nên mới ra lệnh cho cảnh sát vũ trang vũ khí đánh đập và bắt nhốt giáo dân trong Thánh lễ. Quý Ngài thử về hỏi ĐGM xem khi nào cái đòn bạo động này lại được Ngài áp dụng nữa.

Quý Ngài trong TTT lại đưa ra 5 câu hỏi, chúng tôi xin lần lượt trả lời.

1. Trên đời này, có ai không muốn người ta thương mình mà lại muốn người ta ghét mình không?

— những kẻ bất thường.

2. Có ĐGM hay Lm nào lại không muốn con chiên bốn đạo quý mến mình không?

— Dù ĐGM hay Lm đó có tàn độc cách mấy, nhưng vẫn muốn bốn đạo phải quý mến mình.

3. Có vị chủ chăn nào lại cố tình ghét bỏ, hắt hủi con chiên mình và muốn có bốn đạo ghét mình không?

— Thưa rằng không, tuy ghét bỏ, hắt hủi con chiền nhưng ngược lại vẫn muốn con chiền phải tôn kính mình.

4. Ngài vẫn được các tín hữu này kính mến, vậy tại sao Ngài lại vẫn muốn con chiền phải tôn kính mình.

— Xin ĐGM lắng nghe đây, Ngài “đàn áp” chúng con để làm gì? Cho chúng con giáo xứ đi, đừng bỏ Lm Dương về Họ Đạo nữa, cho phép các Cha cử hành Thánh Lễ để con chiền thêm dịp thờ phượng Thiên Chúa và xin Ngài đừng cho Cảnh sát dùng dùi cui đánh chúng con nữa nhé! Xin cảm tạ ĐGM.

5. Lm Dương vẫn được các Xứ đạo Cha đã coi sóc ca tụng sự nhiệt thành, tận tâm, tại sao lại tố cáo cha là “không thương mến con chiền bốn đạo?”

— Đúng thế LM Dương quá nhiệt thành và tận tâm coi sóc giáo dân Mỹ khi Ngài làm phó, nên dù ở gần đây cả 5, 7 năm nay, Họ Đạo có mời mọc nhiều lần Lm Dương vẫn không có thời giờ. Ngài chỉ có dư thời giờ để viết thơ tố Cha Tịnh, Ông Chủ tịch Ban Chấp Hành, Ủy Ban Đặc Nhiệm và triệt để ủng hộ chính sách đồng hóa giáo dân VN chúng ta. (Xin xem bản tin Chính Nghĩa số 5, xuất bản ngày 2-8-86, trang 16,17.18).

TTT: “...ĐGM Pierre DuMaine là vị giám mục tại chức, hợp pháp được Tòa Thánh ủy quyền...” Có ai dám bảo ĐGM bị cách chức đâu. Cũng chả ai nói rằng Ngài bất hợp pháp cả. Ngược lại Ngài lại có nhiều quyền thế kể cả “THẾ QUYỀN”. Ngài lại áp dụng luật rút phép thông công quá độ nữa là khác. Quyền hành của Ngài lây sang cả Lm Tổng Quản nữa. Hôm 21-7-86 tại Trung Tâm Họ Đạo Lm này đã lợi dụng uy quyền để bắt hai Cha rời Họ Đạo và cấm lễ. Thưa quý Ngài, Linh mục nào dám cấm lễ. Đây, quyền hành của Ngài to lớn lắm. Kê nào nói Ngài không quyền, không tại chức, không hợp pháp là kê đó chẳng hề nghe, chẳng hề nhìn, không hề theo dõi tin tức, không đọc báo, không coi truyền hình.

TTT: “...Các Ngài ban cho ta bánh bởi Trời...” Thưa vâng, bánh bởi trời là Thánh Lễ Misa, mình Thánh Chúa, các phép bí tích... hãy về thưa với Ngài là ban cho con chiền đi, đừng cúp nữa.

TTT: “Mọi người bảo vệ đức tin...”. Xin UBBVĐT hoạt động đi chứ, phe ta có tới hơn một trăm người, để mất đức tin thì tiêu tùng hết.

Đây là sự thật để trả lời câu hỏi: Đây là Sự Thật? Trong tờ Thông Tin số 259, đề ngày Chủ Nhật 28- 9-86 do quý Ngài phát hành.

TIN GIỜ CHÓT



Sau khi được Đức Giám Mục DuMaine chấp thuận cho Sứ Giả Tòa Thánh tổ chức một buổi cầu nguyện bằng an cho Họ Đạo, Linh Mục Bề Trên Nguyễn Đức Thiệp đã hội ý với Ban Chấp Hành và Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình chọn ngày Lễ Đức Mẹ Mân Côi, thứ ba 7-10-1986 để làm ngày cầu nguyện cho mục đích trên.

Tuy nhiên vào giờ chót chúng tôi nhận được tin buổi cầu nguyện đã được Tòa Giám Mục yêu cầu hoãn lại vào một ngày sẽ được thông báo sau.



chuyện phiếm:

Y HỌC THƯỜNG THỨC



BỆNH VIẾT THƯ RƠI

Bệnh viết thư rơi là một bệnh truyền nhiễm rất nguy hiểm do vi trùng Bất Mãn gây ra, được phát hiện từ thời xa xưa kể từ khi con người biết dùng đến chữ viết.

TRIỆU CHỨNG:

Người mắc bệnh thường có những triệu chứng rất kỳ lạ. Về tinh thần, họ thường cau có, dễ nóng giận, bực tức. Họ là những người hay phá phách, chống đối, hằn học, ganh tỵ và nhất là luôn luôn bất mãn. Họ thiếu tinh thần xây dựng, không bao giờ chịu đóng góp cả về tinh thần lẫn vật chất. Điểm đặc biệt là họ thường cảm thấy há hê khi hoàn tất được một bức thư rơi và hoan hỉ khi thấy người nhận được thư đau khổ.

Triệu chứng dễ nhận thấy ở người mắc bệnh viết thư rơi là hai mắt đỏ au vì thiếu ngủ, láo liên, dáo dác, thường ngó trước ngó sau vì sợ bị bắt gắp. Họ không thích ánh sáng, chỉ quen làm việc trong bóng tối. Bất cứ ai cũng có thể bị mắc bệnh. Từ những người dốt nát thiếu học cho đến những người có bằng cấp cao và ngay cả những người đã từng am tường đạo lý như giới tu hành thỉnh thoảng cũng bị mắc bệnh. Khi lên cơn bệnh, hai tay bệnh nhân cảm thấy ngứa ngáy. Vì là bệnh truyền nhiễm nên những người thường chung đụng hay tiếp xúc với người bệnh rất dễ bị lây. Bệnh viết thư rơi được chia làm 2 loại:

— **Loại trí thức:** Người mắc bệnh ở loại này có vốn liếng học thức cao, nhiều khi có cả bằng cấp về Triết học hay Thần học. Họ thường dùng lối viết bóng bẩy, văn hoa, chải chuốt. Có lập luận sắc bén, chững chạc.

— **Loại hàng tôm hàng cá:** Bệnh nhân vì thiếu học hoặc học chưa đến nơi đến chốn, dốt nát nên thường dùng từ ngữ tục tằn, đanh đá, hạ cấp. Trong thư có rất nhiều lỗi về văn phạm, ngữ vựng, chính tả...

Bệnh được chia làm ba thời kỳ:

— **Thời kỳ thứ nhất:** Bệnh chớm phát khi vi khuẩn Bất Mãn vừa xâm nhập vào cơ thể. Ở thời kỳ này, người bệnh cảm thấy bứt rứt khó chịu, dễ nổi nóng, hay chửi thề và thường tìm đến những người có đồng tâm trạng bất mãn để hội ý, bàn bạc.

— **Thời kỳ thứ hai:** Bệnh bước vào giai đoạn phát triển. Người bệnh cảm thấy ngứa ngáy hai tay, thích tìm bóng tối, đầu óc nghĩ ngợi những điều u ám. Họ thường tìm tòi giấy, tập và dùng bất cứ loại bút nào để nguệch ngoạc cho đỡ ngứa tay.

— **Thời kỳ thứ ba:** Ở thời kỳ này, người mắc bệnh hầu như hết thuốc chữa, họ có thể viết bất cứ nơi nào và bất cứ ở đâu. Một tuần có thể lên cơn viết đến sáu, bảy lần. Thông thường họ gửi bằng bưu điện; tuy nhiên thỉnh thoảng máu liều lên cao, họ có thể đích thân mang đến tận bãi đậu xe, chỗ công cộng để phân phát.

PHƯƠNG PHÁP TRỊ LIỆU

Bệnh viết thư rơi được xếp vào loại nan y bất trị. Tuy nhiên, ở những thế kỷ đầu Tây lịch, các đông y sĩ và lang băm mặc dầu lác đầu chán nản khi nghe đến bệnh "Nặc Danh Thư", họ cũng có một thang thuốc có thể chặn đứng một phần nào cơn bệnh. Thang thuốc này gồm có:

- Một chai dầu nóng loại lớn.
- Ba lít mù cao su đặc.
- Hai cân vỏ sò hay vỏ ốc tán nhỏ.
- Năm chục trái ớt hiểm.
- Mười củ gừng sống.
- Một trái sầu riêng bỏ ruột lấy vỏ, thái nhỏ bằng đốt ngón tay.
- Một cân tiêu sọ và một cân rươi hàn the.

Trộn chung các thứ trên lại cho đều rồi đem hâm cách thủy, chừng năm phút. Cho bệnh nhân uống lúc còn đang sôi, chớ để nguội, và phải uống làm một lần không được chừa cặn. Uống xong, người bệnh sẽ sùi bọt mép, mắt trợn ngược, tay chân giật giật liên hồi và chắc chắn bệnh sẽ không bao giờ tái phát.

Tại một số quốc gia văn minh ở thời trung cổ, các danh y cũng đã tìm được một phương thuốc để chữa trị tuyệt nọc căn bệnh hiểm nghèo quái ác này: chặt đứt hai tay của bệnh nhân. Theo đà tiến triển

của y học, tại những nước chậm tiến, kém văn minh ở thế kỷ hai mươi, những phương pháp trị liệu khác cũng đã được dùng nhưng không thấy có hiệu quả cho lắm. Tạm thời người ta dùng những phương pháp sau đây:

— Cho người bệnh sống biệt lập ở những nơi có người canh gác chẳng hạn như nhà tù, trạm cảnh sát.

— Không cho bệnh nhân động chạm đến giấy tờ, bút viết...

— Dùng thư rơi để trị những người mắc bệnh viết thư rơi (Phương pháp này không được công hiệu cho lắm vì các bác sĩ thuộc Viện Đại Học Y Khoa "Quân Tử Tàu" không sở trường về môn thuốc này).

ĐỀ PHÒNG:

Phòng bệnh hơn chữa bệnh. Phải sống cho hợp vệ sinh, không tiếp xúc, ăn uống trò chuyện hay giao dịch với những người mắc bệnh. Năng thể thao hoạt động, đóng góp tiền tài sức lực cho những việc có ích lợi chung. Không gia nhập vào những phong trào hay hội đồng ám ó. Năng chính ngừa bằng loại thuốc UBBVCLvHB ít nhất mỗi tuần một lần. Khi thấy những người mắc bệnh phải tẩy chay, phải xa lánh họ bằng bất cứ giá nào. Theo tài liệu của hơn hai ngàn bác sĩ y khoa trong cuộc họp bất thường vào tháng 7, 1986 tại Trung Tâm Nghiên Cứu Bệnh Nan Y ở San Jose, Ca., tất cả đều đồng ý về một phương pháp trị liệu mới cho những người mắc bệnh viết thư rơi thuộc giới tu hành như sau:

— Cho họ sống cách biệt, tránh tập họp thành từng nhóm hay "group"

— Khuyên bảo họ đừng đến gần đám đông để giúp họ khỏi nhức đầu vì tiếng la hét hoặc hoa mắt vì giấy má dễ làm cho họ ngứa xiu.

— Và điều cần thiết là cho họ ở những nơi thật xa, tránh giao phó những công việc nặng nhọc vất vả như Giám đốc, Trưởng ty, Chánh sở....

TÔN THẤT THỌ

Bác Sĩ Y Khoa Tổng Quát

Y sĩ trưởng Bệnh Viện THƯƠNG TIẾC.



THO

VỀ ĐÂY

Về đây tạo mối bất hòa.
Về đây để bị nhà nhà đuổi xua.
Về đây theo nhóm A-dua.
Về đây để nhận phần thua về mình.
Về đây tạo dịp phân minh.
Về đây nhắc vụ nặc danh hôm nào.
Về đây chia rẽ kháng-tào.
Về đây nghe tiếng thét gào "Cút đi".
Về đây nữa, để làm gì?
Về đây cho thỏa việc khi xưa làm.
Về đây thánng bảy ngày rằm.
Về đây Họ Đạo dâng mâm xôi chè.

THÍ CẦM

Đem CHÍNH NGHĨA
đề' thấ'ng hung
tān,
Lấy CHI'NHÂN
mã thay cương
bạo.

THỜI KỶ VONG QUỐC

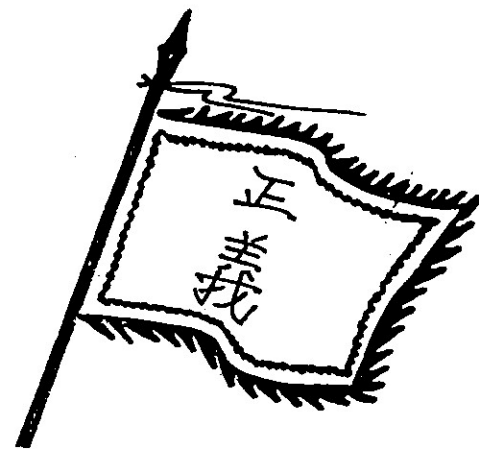
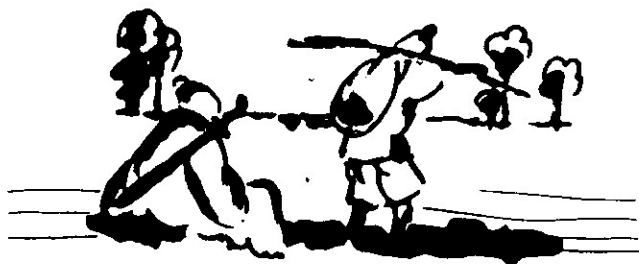
(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

(Tiếp theo kỳ trước)

THỜI KỶ THƯƠNG THUYẾT: CỐT NHỤC TUƠNG TÀN

Trong lịch sử Hoài Quốc có hai giòng sông định mệnh đã từng phân chia Vương quốc bé nhỏ này ra làm hai miền Nam Bắc. Hai giòng sông oan nghiệt đó đã chứng kiến bao cảnh huynh đệ tương tàn giữa những người đồng chủng, đồng huyết thống. Mười một năm sau ngày giòng sông ở Đệ Thập Thất Vi Tuyền không còn chia đôi sơn hà, vì cả giang sơn đã hoàn toàn bị nhuộm đỏ, người Hoài Quốc trên mảnh đất Hồ Sinh lại ghi vào trang sử đau thương của họ giòng sông thứ ba cũng mang cùng mục đích: chia Nam xẻ Bắc. Phát xuất từ đỉnh núi Kiều Căng vô tận, giòng nước chảy cuộn cuộn qua khu rừng âm u Hận Thù chất ngất, âm âm lao xuống bờ vực Tham Lam thăm thẳm. Được tiếp sức bởi những phụ lưu Bất Mãn, Oán Hờn, Ganh Tị, giòng Tham Vọng như con mãng xà hung tợn tàn phá những gì mà người Hoài Quốc đã cố gắng xây dựng sau những năm tháng bị lưu đày nơi đất khách quê người. Sức tàn phá của con thủy quái Tham Vọng được thể hiện rõ rệt trong một số gia đình có sự bất đồng quan điểm về cuộc khủng hoảng Binh Dân 1986.



Lần phân hóa thứ ba này có tác dụng thâm hơn hai lần trước. Mặc dù không có cảnh máu đổ đầu rơi như hai cuộc nội chiến năm xưa, vết thương do cuộc binh biến Binh Dân 1986 gây ra còn đau đớn gấp trăm gấp ngàn lần. Đó là sự đau khổ dằn vặt về nội tâm, tinh thần luôn luôn bị giao động và nhất là anh em họ hàng hoàn toàn bị ly tán. Ở khắp các Trấn, cảnh vợ chồng, cha mẹ, anh em, họ hàng, bè bạn bất hòa, xung đột, cãi vã lẫn nhau về đường lối mỗi người đang theo đuổi được gọi là cảnh “dở khóc dở cười”. Có gia đình chỉ độc nhất hai anh em may mắn đến được phần đất tự do trong khi cha mẹ còn đang bị gông cùm dưới ách tham tàn của bọn Rợ Hồ. Thế mà chỉ trong một sớm một chiều, anh đứng về phe ủng hộ Lộ Dung trong khi em chiến đấu trong hàng ngũ Chân Lý Thái Bình. Từ ngày anh em ở hai bên chiến tuyến, những lúc gặp mặt nhau trong gia đình hay những bữa cơm thân mật bên nhau không còn là những cơ hội hàn huyên đầm ấm đầy yêu thương nữa. Trái lại đó là những bãi chiến trường nho nhỏ nhưng sôi động ác liệt gây nên biết bao đau thương cho những người cùng huyết nhục.

Có những thiếu niên đã rời bỏ trang trại thân yêu của mình để suốt ngày quanh quẩn trong sảnh đường của Doanh Tuấn Giáo vì không muốn thấy cảnh người thân hội họp bàn tán ủng hộ chính sách của Triều Đình. Lại cũng có cảnh cha mẹ giọt vắn giọt dài, khóc than cho số phận hẩm hiu vô phúc vì có con cái mù quáng đi theo tiếng gọi của vị Tổng Trấn mất lòng dân. Một số các gia tộc lâm vào cảnh dở khóc dở cười vì sự phân hóa quá rõ rệt: anh em

dứt tình dứt nghĩa, chú cháu lên án lẫn nhau, họ hàng cố tình tránh mặt..., tất cả càng làm người Hoài Quốc chán nản tuyệt vọng. Lại có một vài trường hợp thật là khó xử trí. Một người đang ủng hộ lập trường của phe Chân Lý Thái Bình, đồng thời định gả con gái cho một gia đình giàu có ở cùng thôn. Tuy nhiên, gia tộc đảng trai lại thề sống chết với Tổng Trấn Lộ Dung. Họ nhà gái phân vân không biết xử trí thế nào. Cuối cùng vì sợ con gái của mình lâm vào cảnh ế ẩm như buổi chợ chiều, bên cô dâu đành cắt đứt mối liên hệ với phe Chánh Đạo để thực hiện cho bằng được cái đám cưới hằng mong muốn, mặc dầu biết rằng làm như thế là chống lại đa số nhân dân. Còn cảnh bạn bè thoảng chốc trở nên thù địch, lạnh nhạt, cố tình tránh né gặp gỡ nhau để khỏi phải tranh luận đôi co về lập trường khác biệt là cảnh thường thấy nhất tại Hồ Sinh thời bấy giờ.



Một đảng khư khư ôm ấp chiêu bài “Vâng phục tuyệt đối” trong khi nhân dân cương quyết nói lên tiếng nói đả phá bất công. Thực ra như đã nói ở trên, nguyên nhân gần cũng như xa gây ra cảnh cốt nhục tương tàn chỉ vì tham vọng của một người. Về sau trong tất cả sử liệu của người Hoài Quốc, người ta nhận thấy có sự thay đổi quan trọng. Tất cả các sử gia hầu như có khuynh hướng không muốn dùng danh từ “Tham Vọng” để gọi tên con sông phân hóa năm Bình Dân 1986. Không ai bảo ai, tất cả những người viết sử đều thích dùng danh từ cụ thể và rõ ràng hơn. Thay vì gọi là con sông “Tham Vọng”, họ dùng tên “Lộ Dung” để nói về giòng sông lịch sử gây nên cảnh huynh đệ tương tàn năm xưa.

THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: CHUẨN BỊ TRƯỜNG KỲ KHÁNG CHIẾN

Sau hai tuần lễ bày tỏ thiện chí hòa giải bằng việc tái đóng góp Thuế Đền Thờ và cố gắng giữ thái độ ôn hòa cố hữu, nhóm Chân Lý Thái Bình ngược lại chỉ nhận thêm sự khiêu khích từ phía Triều đình. Điển hình là việc cấm xử dụng hệ thống phóng thanh tại các Đền thờ. Hơn nữa Triều đình vẫn giữ thái độ im lặng, ù lì trong các hoạt động nhằm đẩy mạnh cuộc thương thuyết đi đến một giải pháp cho cuộc binh biến. Trong buổi Tiểu Diên Hồng Hội ngày 26 tháng 9 năm Bình Dân 1986, Bạc Trang Hán Tử liền kêu gọi dân chúng thuộc Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình bắt đầu ngưng đóng các sắc thuế Đền Thờ lần nữa để làm áp lực với Triều đình. Họ còn tiến thêm một bước quan trọng khác để chuẩn bị cho kế hoạch trường kỳ kháng chiến: Vận động công luận người bản xứ để làm hậu thuẫn cho cuộc chiến đấu lâu dài. Cuộc vận động này mở đầu bằng việc phổ biến Hịch Chánh Đạo bằng ngôn ngữ của người Hồ Sinh. Việc phổ biến Hịch Chánh Đạo ấn bản đặc biệt này gồm hai mục đích. Thứ nhất, thông báo tình hình tổng quát, xác định lập trường của Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình và giải tỏa thắc mắc cho những người bản xứ chưa thông suốt vấn đề. Thứ hai, kêu gọi dân chúng Hồ Sinh ủng hộ lập trường chống áp bức bất công của phe Chân Lý Thái Bình.

Việc phổ biến Hịch Chánh Đạo bằng ngôn ngữ Hồ Sinh được quyết định phải thực hiện cấp tốc bằng mọi giá vào cuối tuần ấy để đạt yêu tố bất ngờ. Địa điểm những nơi cần phổ biến hịch đã được nhóm Chân Lý Thái Bình soạn thảo gấp rút: đó là các Đền Thờ của người Hồ Sinh. Một số quân thám sát của phe chống đối đã cung cấp tin tức liên hệ về địa điểm, giờ giấc các buổi tế tự cuối tuần, ước tính số người Hồ Sinh tham dự các buổi tế tự ấy và nhiều chi tiết quan trọng khác. Ngay đêm hôm ấy, đích thân Bạc Trang Hán Tử đã làm việc rất khuya tại sảnh đường của Doanh Tuấn Giáo để điều động các nhóm nghĩa quân sớm hoàn thành cả hai loại hịch: ấn bản bằng ngôn ngữ Hoài Quốc như thường lệ và ấn bản đặc biệt nói trên. Nhóm nghĩa quân dưới quyền điều động của Kha Phó Trang Thế Ngọc chịu trách nhiệm ấn bản Hoài Quốc trong khi nhóm nghĩa quân do Kha Trưởng Hoàng Ngọc Chương cầm đầu được giao phó những công tác liên quan đến ấn bản Hồ Sinh. Đoàn xe tứ mã với những con ngựa chiến đã già nhưng dai sức do Hoàng Ngọc Chương và Thâm Kỳ Thi Nhân cầm cương được

sự hộ tống hùng hậu của những cao thủ Chân Lý Thái Bình như Mộc Túc Định Thiếu Gia, Tiểu Ngạo Giang Bạch Phượng, Kha Trưởng Bảo Trầm Luân, Bang Trưởng Ngươn Trấn Cương và nhiều anh hùng nghĩa sĩ khác đã chuyển vận hàng ngàn tờ hịch suốt đêm từ Doanh Tuấn Giáo đến những trang trại của dân chúng để ẩn loát và ngược lại. Sáng ngày 29 tháng 9 năm Bính Dần 1986, không khí trong sảnh đường của Doanh Tuấn Giáo nhộn nhịp khác thường. Hàng trăm người thuộc phe Chân Lý Thái Bình, bất kể nam phụ lão ấu, tề tựu đông đảo để hoàn tất những công việc cuối cùng trước khi hịch được phân phát. Từng nhóm nghĩa quân được phân công rõ rệt, thấu thập tin tức về những Đền Thờ trách nhiệm và nhận lãnh số hịch cần thiết để phổ biến vào ngày hôm sau.



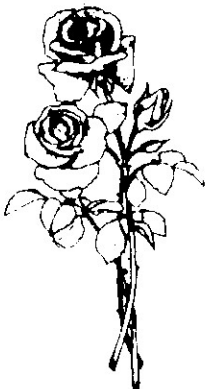
Tờ mờ sáng ngày 28 tháng 9 năm Bính Dần 1986, trong khi nhà cửa trong các trang trại của người dân còn cửa đóng then cài thì các nhóm nghĩa quân đã nai nịt gọn gàng tập hợp tại sân tiền đường của Doanh Tuấn Giáo chuẩn bị xuất quân. Những con chiến mã cũng lồng lộn, miệng hí vang trời, hai vó trước cất lên cao, nồn nóng chờ đợi giờ lên đường. Sau khi kiểm điểm đội ngũ lại lần chót, một tiếng pháo lệnh chát chúa nổ vang; đoàn người ngựa ò ạt phóng ra khỏi cổng thành, tiếng vó câu rộn rã phá tan không khí tĩnh mịch của một buổi sáng còn mờ hơi sương. Trục chỉ hướng Bắc, Hỏa Tâm Đại Hiệp Trương Võ Huỳnh đơn thương độc mã nhắm hướng đền Thờ Thần Chiến Thắng nằm sát chân núi. Một nhóm nghĩa quân khác dưới sự thống lĩnh của Thăng Long Nữ Tướng cũng phóng về hướng Bắc đến Đền Thờ Nhất Thế Tam Vị. Kha Trưởng Bạch Thủ Võ Nhất Thạnh của Trấn Vưu Sơn dẫn quân lấy huyết lộ Bách Nhất về hướng Đông Bắc tiến đến Đền Thờ Hồ Sinh nằm cạnh biên giới

Vương quốc Kim Sơn trong khi Trang Thế Ngọc Phu Nhân thay mặt đức lang quân cho người án ngữ hai cổng chính của Đền Thờ Nữ Vương Thái Bình tại Trấn Ánh Dương. Hai nhóm nghĩa quân khác do Đại Bàng Võ Ngà Phủ có sự trợ lực của Phụng Lão Gia bố trí dọc theo hai con lộ chính dẫn vào cổng Đền Thờ Ngũ Dấu và Đền Thờ Vương Quốc tại trung tâm thị tứ của Đế đô Hồ Sinh. Kha Phó Ngũ Mạnh San sau giờ tế tự tại Trấn Cẩm Báo, hiệp cùng Bạch Thủ Thiên Sư Ngũ Cốt và Cải Lương Chi Bảo Thái Viễn Đàng thúc ngựa như bay về hướng Tây đến Đền Thờ Khải Tấu Phong. Ở hướng Nam, Kha Trưởng Bảo Trầm Luân gò mình trên lưng ngựa, cuốn thốc bụi mù tiến về Đền Thờ Thần Nữ. Bang Chủ Tráng Niên Bang Ngươn Trấn Cương và Trại Chủ Phùng Tất Thạnh điều động một số thanh niên nhiệt huyết trấn đóng các cửa ra vào của Đền Thờ Đồng Tâm trong khi đa số nghĩa quân còn lại dồn hết lực lượng lên Ái Địa Đầu Cẩm Báo đang bố trí tại Đền Thờ Sanh Lưu Xinh. Một vài nhóm nghĩa quân còn chịu trách nhiệm thêm tại một số Đền Thờ gần khu vực Đền Thờ chính đã được giao phó. Trong suốt buổi sáng ngày 28 tháng 9 năm Bính Dần 1986, các nhóm Chân Lý Thái Bình đã hăng say hoạt động, trao tận tay người dân bản xứ những tấm hịch Chánh Đạo màu sắc rực rỡ, nội dung phong phú. Một số người Hồ Sinh say sưa nghiền ngẫm tờ hịch quý báu của Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình đến nỗi quên cả lắng nghe những lời giảng thuyết của các Tổng Trấn và Phó Tổng Trấn trong các buổi tế tự. Việc phổ biến hịch Chánh Đạo cho người bản xứ đã hoàn toàn thành công, mặc dầu có vài cuộc đụng độ nho nhỏ với những người theo phe Lộ Dung hay các Tổng Trấn bản xứ ủng hộ chính sách của Triều đình.

Tục truyền rằng Tể Tướng Xú Uế Vân sau giờ tế tự thường lệ tại Đền Thờ Hồ Sinh ở Trấn Vu Sơn bước ra ngoài cổng để tiễn chào dân chúng thì bắt gặp một đại hán của phe Chân Lý Thái Bình đang hiên ngang trao hịch Chánh Đạo tận tay những người dân của Ông. Mặc dù tức giận tràn hông, Ông vẫn cố nén vì sợ mất uy tín với đám dân trước mặt. Chờ mọi người ra về hết, Ông bước xuống tam cấp trước cổng đền và bắt đầu chất vấn lai lịch của đại hán nọ. Đại hán ưỡn ngực đối đáp không chút sợ sệt. Xú Uế Vân cầm trên tay Hịch Chánh Đạo lật lại trang sau, bắt gặp ngay hình ảnh để đời của ngày Lễ Trao Gươm cho Lộ Dung: một toán Cảnh Bị đang cầm đoản côn ngăn chặn phe Chân Lý Thái Bình tại đền Thờ Đồng Tâm. Ông rùng mình nhớ lại hình ảnh có một không hai đó. Ông vội vàng vào phòng xiêm y trút bỏ phẩm phục tế tự rồi phóng ngựa như bay về hoàng cung vào gặp Hoàng đế Thạch Đồ Ma. Sau khi báo cáo sự tình, Xú Uế Vân đứng im lặng đợi chờ chỉ thị của Hoàng Đế, đầu óc không ngớt liên tưởng đến cơn giận dữ của vị quân vương sắp bùng nổ. Trái với ý nghĩ của Ông, Hoàng đế Thạch Đồ Ma lật vài trang trong tờ hịch Chánh Đạo và say sưa đọc. Tể Tướng Xú Uế Vân định lên tiếng nhắc nhưng lại thôi. Cuối cùng Hoàng đế

Thạch Đồ Ma xếp tờ hịch lại và ôn tồn phán: “Từ trước đến nay, Ta cứ tưởng nhóm Chân Lý Thái Bình chỉ là một bọn dốt nát, không có phương pháp đấu tranh gì ngoạn mục. Thế mà hôm nay chúng lại cho tung ra kế hoạch rải hịch như bướm bướm khắp các Trấn như thế này, lại còn mệnh danh là kế hoạch “trăm hoa đua nở” nữa. Bọn Lộ Dung không thể nào có kế hoạch “trăm hoa” như họ được. Lộ Dung và thủ hạ không bao giờ biết thưởng thức hoa đẹp như nhóm Chân Lý Thái Bình; ngày tối chúng chỉ lo sưu tầm hoa ớt, hoa mắc cỡ, hoa dâm bụt, cây xương rồng và cỏ dại mà thôi. Có lẽ trên bàn cờ ta nên cho con chốt Lộ Dung sang sông là vừa. Còn bọn nịnh thần, tay chân của Lộ Dung bên Sở Dịch “Hạch” Thuật, nhà người bảo chúng cũng chuẩn bị là vừa. Sáng mai bảo chúng xếp bút lại về quê lo đuổi gà cho vợ vì kể từ nay Ta có thể đọc hịch Chánh Đạo mà không cần tài dịch thuật ác ôn của chúng nữa. Nhớ bảo chúng trình diện tại tư dinh quan Hầu Mã Ôn Tôn Thất Nghiệp để trả ngựa lại cho Triều đình trước khi lợi bộ về quê nghe chưa.” Xú Uế Vân bàng hoàng như người rơi từ mây xanh xuống, mặt mày bí xị, mồm lí nhí hai chữ “Phụng mạng!” rồi đi giật lùi ra ngoài. Hôm ấy trời đổ mưa to.

Còn tiếp



Danh sách ủng hộ Chính Nghĩa

Bà Thăng Long	\$100
Bùi Nguyễn	\$20
Anh Tường	\$20
Ấn Danh I	\$50
Ấn Danh II	\$50
New Saigon Market	\$50
Tiền bỏ chung	\$493

